BẢN TIN THÔNG BÁO NỘI BỘ

Tài liệu sinh hoạt chi bộ

Số 12

2024

Chịu trách nhiệm xuất bản

Đ/c VŨ TIẾN ĐIỀN

Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban Biên tập

CN. Đào Thị Lanh

Ths. Phan Duy Khiêm

CN. Nguyễn Thị Kim Dung

Chịu trách nhiệm phát hành

Phòng Thông tin - Tổng hợp

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Bìa 1: *Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà và Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Thị Bích Ngọc tặng hoa và trao Quyết định phê duyệt, điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 - dấu mốc lịch sử quan trọng, mở ra chặng đường phát triển mới của tỉnh Bình Phước cho lãnh đạo tỉnh Bình Phước* ***Ảnh: TL***

* Giấy phép xuất bản số 03/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bình Phước cấp ngày 04/6/2024.

In 4.500 cuốn, khổ 14 x 20 cm, 52 trang, tại Nhà in Bình Phước.

MỤC LỤC

*** TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 80 NĂM NGÀY THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM (22/12/1944 - 22/12/2024) VÀ 35 NĂM NGÀY HỘI QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN (22/12/1989 - 22/12/2024)**

- Quân đội nhân dân Việt Nam.....Tr2
- Lực lượng vũ trang tỉnh.....Tr8

*** ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 50 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG PHƯỚC LONG (06/01/1975-06/01/2025)**

- Kỷ niệm 50 năm.....Tr14

*** HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH**

- Học và làm theo Bác.....Tr18

*** THÔNG TIN DƯ LUẬN XÃ HỘI - BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG**

- Tình hình tư tưởng, dư luận.....Tr22
- Quyết tâm chính trị mạnh mẽ.....Tr25

*** TIN TRONG TỈNH**

- Quy hoạch tỉnh Bình Phước.....Tr29
- Bình Phước triển khai thực hiện.....Tr35

*** TIN TRONG NƯỚC**

- Kế hoạch phát triển kinh tế.....Tr37

*** TIN HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI**

- Một số kết quả chuyến thăm.....Tr40
- Về tình hình Syria.....Tr41

*** VĂN BẢN MỚI**

Công văn số 03-CV/BCĐ.....Tr44

*** HỘP THƯ VÀ CHỦ ĐỀ BẢN TIN**....Tr48

TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 80 NĂM NGÀY THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM (22/12/1944 - 22/12/2024) VÀ 35 NĂM NGÀY HỘI QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN (22/12/1989 - 22/12/2024)

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM - 80 NĂM XÂY DỰNG CHIẾN ĐẤU, CHIẾN THẮNG VÀ TRƯỞNG THÀNH

Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân - tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam ra đời, đánh thắng hai trận đầu, cùng Nhân dân tiến hành Tổng khởi nghĩa giành chính quyền (1944 - 1945).

Ngày 22/12/1944, tại khu rừng giữa hai tổng Hoàng Hoa Thám và Trần Hưng Đạo thuộc châu Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng (nay là xóm Nà Sang, xã Tam Kim, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng), Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân - tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam được thành lập theo Chỉ thị của Lãnh tụ Hồ Chí Minh. Đồng chí Võ Nguyên Giáp được Trung ương Đảng và Lãnh tụ Hồ Chí Minh ủy nhiệm tổ chức, lãnh đạo, chỉ huy, tuyên bố thành lập Đội, gồm 34 người, biên chế thành 3 tiểu đội do đồng chí Hoàng Sâm làm Đội trưởng, đồng chí Xích Thắng làm Chính trị viên, có chi bộ Đảng lãnh đạo. **Ngày 22/12/1944 được lấy làm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam.**

Ngay sau ngày thành lập, ngày 25/12/1944, Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân đã mưu trí, táo bạo, bất ngờ đột nhập vào đồn Phai Khắt và 07 giờ sáng hôm sau (26/12) lại đột nhập đồn Nà Ngần (đều đóng tại châu Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng), tiêu diệt hai tên đồn trưởng, bắt sống toàn bộ binh lính địch, thu vũ khí, quân trang, quân dụng.

Tháng 4/1945, Hội nghị quân sự cách mạng Bắc Kỳ của Đảng đã quyết định hợp nhất các tổ chức vũ trang cách mạng trên cả nước thành Việt Nam giải phóng quân. Trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Việt Nam giải phóng quân đã cùng lực lượng vũ trang các địa phương và Nhân dân tiến hành Tổng khởi nghĩa giành

chính quyền trên toàn quốc. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, Việt Nam giải phóng quân được đổi tên thành Vệ quốc đoàn, rồi Quân đội quốc gia Việt Nam (1946), từ năm 1950 được gọi là Quân đội nhân dân Việt Nam.

Quân đội nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954)

Khi thực dân Pháp xâm lược nước ta lần thứ hai, cuối năm 1946, theo quyết định của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cả nước chia thành 12 chiến khu. Đêm 19/12/1946, kháng chiến toàn quốc bùng nổ. Trong những ngày đầu toàn quốc kháng chiến, quân và dân ta đã đánh hàng trăm trận, loại khỏi vòng chiến đấu hàng nghìn tên địch, phá hủy nhiều phương tiện chiến tranh của địch. Mùa Xuân năm 1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh, Trung ương Đảng và Chính phủ lên Việt Bắc, nơi đây trở thành trung tâm chỉ đạo kháng chiến của cả nước.

Thu Đông năm 1947, thực dân Pháp huy động hơn một vạn quân tinh nhuệ có máy bay, tàu chiến hỗ trợ, bất ngờ tiến công lên Việt Bắc. Sau hơn hai tháng mở chiến dịch phản công (7/10 - 20/12/1947), ta đã loại khỏi vòng chiến đấu hơn 7.000 tên địch. Từ đầu năm 1948 đến giữa năm 1950, bộ đội ta liên tiếp mở trên 20 chiến dịch nhỏ trên các chiến trường. Từ giữa năm 1949, Bộ Tổng Tư lệnh chủ trương rút các đại đội độc lập về xây dựng các trung đoàn, đại đoàn chủ lực. Ngày 28/8/1949, Đại đoàn 308 ra đời; ngày 10/3/1950, Đại đoàn 304 được thành lập.

Tháng 6/1950, Trung ương Đảng quyết định mở chiến dịch Biên giới, chủ động tấn công Pháp. Sau gần một tháng (16/9 - 14/10/1950), ta loại khỏi vòng chiến đấu hơn 8.000 tên địch, giải phóng khu vực biên giới từ Cao Bằng đến Đình Lập (Lạng Sơn).

Tháng 11/1951, Bộ Chính trị quyết định mở chiến dịch Hoà Bình diễn ra từ ngày 10/12/1951 đến ngày 25/2/1952; quân và dân ta đã loại khỏi vòng chiến đấu hơn 6.000 tên địch ở mặt trận Hòa Bình và hơn 15.000 tên địch ở mặt trận địch hậu. Đầu tháng 9/1952, Bộ Chính

trị quyết định mở chiến dịch Tây Bắc. Sau gần hai tháng chiến đấu (14/10 - 10/12/1952), ta đã tiêu diệt và bắt hơn 6.000 tên địch, giải phóng một vùng rộng lớn ở địa bàn chiến lược quan trọng, nối thông vùng giải phóng Tây Bắc với căn cứ địa Việt Bắc và Thượng Lào.

Ngày 5/12/1952, tại Bình - Trị - Thiên, Đại đoàn 325 được thành lập, góp phần tăng thêm sức mạnh chiến đấu của "các quả đấm chủ lực cách mạng". Tính đến thời điểm này, đội quân chủ lực trực thuộc Bộ Tổng Tư lệnh đã có 6 đại đoàn bộ binh (308, 304, 312, 320, 316, 325) và 1 đại đoàn công binh, pháo binh (351).

Tháng 9/1953, Bộ Chính trị mở cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953 - 1954. Ta đã hình thành năm đòn tiến công chiến lược tại Lai Châu, Trung Lào, Hạ Lào - Đông Bắc Campuchia, Tây Nguyên và Thượng Lào, tiêu diệt nhiều sinh lực địch, giải phóng nhiều vùng đất đai rộng lớn.

Ngày 6/12/1953, Bộ Chính trị họp quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ. Sau 56 ngày đêm (13/3 - 7/5/1954) liên tục chiến đấu, quân và dân ta đã đập tan toàn bộ tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, loại khỏi vòng chiến đấu 16.200 tên địch, bắn rơi và phá huỷ 62 máy bay; thu toàn bộ vũ khí, kho tàng, cơ sở vật chất kỹ thuật của địch ở Điện Biên Phủ. Chiến thắng Điện Biên Phủ buộc thực dân Pháp phải ký kết Hiệp định Giơ-ne-vơ về đình chỉ chiến sự ở Việt Nam. Chiến dịch Điện Biên Phủ là một điển hình xuất sắc, là đỉnh cao của nghệ thuật quân sự Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp; đồng thời là minh chứng cho sự phát triển vượt bậc của Quân đội ta sau 10 năm xây dựng, chiến đấu và chiến thắng vẻ vang (1944 - 1954).

Quân đội nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ mở ra một giai đoạn phát triển mới của cách mạng Việt Nam. Đến năm 1960, Quân đội ta đã có bước trưởng thành mới, đã

trở thành Quân đội chính quy, ngày càng hiện đại, gồm các lực lượng: Lục quân, Hải quân, Phòng không - Không quân. Ngày 15/2/1961, Quân Giải phóng miền Nam Việt Nam được thành lập trên cơ sở thống nhất các lực lượng vũ trang nhân dân ở miền Nam.

Từ năm 1961, đế quốc Mỹ tiến hành chiến lược "Chiến tranh đặc biệt". Quân và dân ta đã liên tục chiến đấu, giữ vững và mở rộng vùng giải phóng. Trong đó, tiêu biểu là chiến thắng Ấp Bắc (1/1963) mở đầu cho sự thất bại của chiến thuật "trực thăng vận", "thiết xa vận" của quân ngụy Sài Gòn.

Ngày 5/8/1964, sau khi dựng lên sự kiện "Vịnh Bắc Bộ", chính quyền Mỹ sử dụng không quân bất ngờ mở cuộc tiến công mang tên "Mũi tên xuyên", đánh phá vào hầu hết các căn cứ của hải quân ta trên suốt dải ven biển miền Bắc. Nhờ chuẩn bị từ trước, các đơn vị của ta đã bắn rơi 8 máy bay, bắn bị thương 2 chiếc khác, bắt 1 phi công.

Tháng 10/1964, Quân ủy Trung ương chỉ thị cho các lực lượng vũ trang miền Nam mở đợt hoạt động Đông Xuân 1964 - 1965, tiêu diệt một bộ phận quan trọng quân chủ lực ngụy, mở rộng vùng giải phóng. Sau các chiến dịch Bình Giã, Ba Gia, Đồng Xoài của ta giành thắng lợi, chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của đế quốc Mỹ hoàn toàn bị phá sản.

Từ giữa năm 1965, đế quốc Mỹ chuyển sang chiến lược "Chiến tranh cục bộ", ồ ạt đưa quân chiến đấu của Mỹ và đồng minh cùng khối lượng lớn phương tiện chiến tranh vào miền Nam Việt Nam, tăng cường quân ngụy. Trước tình hình đó, từ tháng 9 đến tháng 12/1965, Bộ Quốc phòng quyết định thành lập tại chiến trường miền Nam 5 sư đoàn bộ binh (9, 3, 2, 5, 1) và một đơn vị pháo binh tương đương cấp sư đoàn mang phiên hiệu Đoàn pháo binh 69.

Tháng 1/1968, Hội nghị Trung ương lần thứ 14 thông qua Nghị quyết của Bộ Chính trị (12/1967), quyết định mở cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968. Thắng lợi của cuộc Tổng

tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 đã giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của giới cầm quyền Mỹ, làm phá sản chiến lược "Chiến tranh cục bộ".

Từ năm 1969, Mỹ chuyển sang thi hành "Học thuyết Níchxơn" và chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh". Trước tình hình đó, quân và dân ta đã phối hợp chặt chẽ với nhân dân Lào và Campuchia anh em, giành được những thắng lợi là chiến dịch Đường 9 - Nam Lào, chiến dịch Đông Bắc Campuchia.

Ngày 6/4/1972, đế quốc Mỹ huy động một lực lượng lớn không quân và hải quân mở cuộc chiến tranh đánh phá miền Bắc lần thứ hai, qua 7 tháng chiến đấu quyết liệt, quân và dân miền Bắc đã bắn rơi 654 máy bay, bắn chìm và bắn cháy 125 tàu chiến Mỹ.

Đêm 18/12/1972, đế quốc Mỹ liều lĩnh mở cuộc tập kích đường không chiến lược quy mô lớn nhất mang tên "Chiến dịch Linebacker II" đánh phá miền Bắc, tập trung ồ ạt vào Hà Nội, Hải Phòng. Một lần nữa quân và dân miền Bắc đã anh dũng chiến đấu bắn rơi 81 máy bay, trong đó có 34 chiếc B-52, 5 chiếc F-111. Bị tổn thất lớn và không đạt mục đích, đế quốc Mỹ buộc phải tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc từ bắc vĩ tuyến 20 trở ra và nối lại cuộc đàm phán ở Paris.

Từ cuối năm 1973 đến đầu năm 1975, Bộ Chính trị đã phê chuẩn việc thành lập các quân đoàn: Quân đoàn 1 (10/1973), Quân đoàn 2 (5/1974), Quân đoàn 4 (7/1974), Quân đoàn 3 (3/1975) và Đoàn 232 (tương đương quân đoàn, 2/1975).

Thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị, ngày 4/3/1975, bộ đội ta mở chiến dịch Tây Nguyên, mở đầu cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975. Sau một số trận đánh tạo thế và nghi binh chiến dịch, ngày 10 và 11/3/1975, quân ta tiến công giải phóng thị xã Buôn Ma Thuột. Tiếp đó, giải phóng hoàn toàn tỉnh Kon Tum, Gia Lai và toàn bộ Tây Nguyên.

Ngày 5/3/1975, quân ta mở chiến dịch Trị Thiên - Huế, giải phóng tỉnh Quảng Trị, thành phố Huế và tỉnh Thừa Thiên. Từ ngày

26/3 - 29/3/1975, quân ta mở chiến dịch Đà Nẵng, giải phóng hoàn toàn Đà Nẵng, bán đảo Sơn Trà và thị xã Hội An... tiến công giải phóng các tỉnh Bình Định, Phú Yên (1/4), Khánh Hòa (3/4)...

Từ những thắng lợi đó, Bộ Chính trị quyết định giải phóng Sài Gòn và toàn miền Nam. Chiến dịch giải phóng Sài Gòn được lấy tên là "Chiến dịch Hồ Chí Minh". Thực hiện tư tưởng chỉ đạo: "Thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng", ngày 26/4, quân ta hình thành thế bao vây Sài Gòn từ 5 hướng, do các Quân đoàn 1, 2, 3, 4, Đoàn 232 và Sư đoàn 8 (Quân khu 8) đảm nhiệm. Sau nhiều trận chiến đấu quyết liệt đánh chiếm vòng ngoài thắng lợi, sáng 30/4, quân ta tổng công kích vào nội thành Sài Gòn, nhanh chóng thọc sâu đánh chiếm các mục tiêu then chốt; 10 giờ 45 phút, lực lượng thọc sâu của Quân đoàn 2 đánh chiếm Dinh Độc Lập, bắt toàn bộ nội các chính quyền Sài Gòn, buộc tổng thống Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng không điều kiện. 11 giờ 30 phút cùng ngày, lá cờ của Quân Giải phóng được cắm trên nóc Dinh Độc Lập, đánh dấu sự toàn thắng của Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử.

Quân đội nhân dân Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1975 - 2024)

Sau đại thắng mùa Xuân 1975, Quân đội ta lại phải tiến hành cuộc chiến tranh chính nghĩa bảo vệ biên giới Tây Nam của Tổ quốc và cùng quân dân Campuchia lật đổ chế độ diệt chủng Pôn Pốt. Trước hành động xâm lược của quân Pôn Pốt và đáp lời kêu gọi khẩn thiết của Mặt trận Đoàn kết dân tộc cứu nước Campuchia, Quân tình nguyện Việt Nam cùng với lực lượng vũ trang cách mạng Campuchia đã thực hiện cuộc phản công, tiến công mạnh mẽ, đánh đổ chế độ diệt chủng Pôn Pốt, giải phóng thủ đô Phnôm Pênh vào ngày 07/01/1979, tiến tới giải phóng toàn bộ đất nước Campuchia. Trong 10 năm (1979 - 1989), Quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam đã phát huy tinh thần quốc tế trong sáng, cùng quân dân Campuchia truy quét tàn

quân Pôn Pốt, củng cố chính quyền cách mạng, xây dựng lực lượng vũ trang, hồi sinh đất nước.

Cũng đầu năm 1979, quân và dân ta phải chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc của Tổ quốc. Cuộc chiến đấu diễn ra trong thời gian ngắn (17/2 - 6/3/1979), nhưng trên thực tế tình hình biên giới phía Bắc căng thẳng kéo dài đến cuối những năm 80 của thế kỷ XX. Trong cuộc chiến đấu này, quân và dân ta đã anh dũng chiến đấu, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới, lãnh thổ của Tổ quốc.

Trong những năm 1980 - 1986, Quân đội ta đã đẩy mạnh công tác huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, giáo dục - đào tạo, xây dựng nền nếp chính quy; tích cực tham gia xây dựng kinh tế, xã hội. Toàn quân đã tổ chức hàng trăm cuộc diễn tập tác chiến hiệp đồng quân binh chủng quy mô lớn với nhiều binh khí kỹ thuật hiện đại trên các địa bàn chiến lược, góp phần rèn luyện, nâng cao khả năng tổ chức chỉ huy của cán bộ và trình độ sẵn sàng chiến đấu của bộ đội.

Từ sau Đại hội lần thứ VI của Đảng (12/1986) đến nay, Quân đội cùng toàn dân tiến hành công cuộc đổi mới đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới, Quân đội luôn thực hiện tốt chức năng đội quân chiến đấu, đội quân công tác, đội quân lao động sản xuất, đóng góp xứng đáng vào thành tựu chung của đất nước. ***Duy Khiêm*** *(TH)*

LỰC LƯỢNG VŨ TRANG TỈNH BÌNH PHƯỚC TRONG GIAI ĐOẠN 1997 - 2024

Tiền thân là Chi đội 1, thuộc đơn vị vũ trang Nam Bộ, được thành lập ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công (25/12/1945), Lực lượng vũ trang (LLVT) tỉnh Bình Phước vừa chiến đấu, vừa xây dựng, củng cố và phát triển lực lượng, không ngừng trưởng thành lớn mạnh về mọi mặt; luôn nêu cao khí phách

quật cường của dân tộc, truyền thống anh hùng của Quân đội, tinh thần cách mạng của vùng đất Nam bộ Thành đồng Tổ quốc cùng các tầng lớp nhân dân vượt qua muôn vàn khó khăn, thách thức, hoàn thành trọng trách lịch sử của mình, xứng đáng với truyền thống "Trung dũng - Kiên cường; Chủ động - Sáng tạo; Đoàn kết - Quyết thắng".

Ngày 01/01/1997, thực hiện Nghị quyết của kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa IX về việc phân chia lại ranh giới hành chính tỉnh Sông Bé, LLVT tỉnh Bình Phước chính thức đi vào hoạt động. Cơ cấu Bộ Chỉ huy Quân sự (CHQS) tỉnh lúc này gồm: Đại tá Lê Tính - Chỉ huy trưởng, Thượng tá Nguyễn Viết Nghĩa - Phó Chỉ huy trưởng Chính trị (tương đương Chính ủy ngày nay), Thượng tá Võ Văn Cổ - Phó Chỉ huy trưởng Tham mưu trưởng, Thượng tá Lưu Phước Lộc - Phó Chỉ huy trưởng Quân sự. Các cơ quan gồm: Phòng Tham mưu, Phòng Chính trị, Phòng Hậu cần, Phòng Kỹ thuật; Trung đoàn 736 và Tiểu đoàn 208 là 2 đơn vị trực thuộc; cơ cấu, kiện toàn lại Ban CHQS các huyện: Đồng Phú, Bù Đăng, Phước Long, Bình Long, Lộc Ninh.

Tháng 9/1997, Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân sự tỉnh lần thứ VII (1997-2000) được tổ chức. Đồng chí Bùi Thanh Phong - Bí thư Tỉnh ủy giữ chức Bí thư Đảng ủy Quân sự (ĐUQS) tỉnh, Đại tá Lê Tính - Chỉ huy trưởng và Thượng tá Nguyễn Viết Nghĩa - Phó Chỉ huy trưởng Chính trị được bầu làm Phó Bí thư ĐUQS tỉnh. Năm 1998, Bộ CHQS tỉnh sáp nhập Phòng Hậu cần và Phòng Kỹ thuật thành Phòng Hậu cần - Kỹ thuật theo chủ trương của Quân khu 7. Tổ chức biên chế của LLVT tỉnh lúc này đã đạt 94,65% trong lực lượng thường trực, 75,47% trong lực lượng dự bị động viên (DBĐV), lực lượng dân quân tự vệ (DQTV) đạt 3,28% tổng dân số toàn tỉnh.

Trong hai ngày 19 và 20/10/2000, tại thị xã Đồng Xoài, Đại

hội Đảng bộ Quân sự tỉnh được tiến hành trọng thể. Đồng chí Nguyễn Hữu Luật - Bí thư Tỉnh ủy giữ chức Bí thư ĐUQS tỉnh, Đại tá Nguyễn Văn Trăm - Chỉ huy trưởng và Đại tá Võ Quyết Chiến - Phó Chỉ huy trưởng Chính trị được bầu làm Phó Bí thư ĐUQS tỉnh. Trong giai đoạn này, lực lượng thường trực toàn tỉnh đạt 93% quân số theo biên chế, trong đó ưu tiên lực lượng sẵn sàng chiến đấu đạt 95%; lực lượng DBĐV đạt 88,56% (có 4,62% là đảng viên); lực lượng DQTV đạt 3% dân số, có 80,85% các công ty cao su, lâm trường, cơ quan tổ chức đã xây dựng được lực lượng DQTV đạt từ 16-18% trong tổng số cán bộ, công nhân viên. Tháng 9/2003, thực hiện quyết định của Quân khu 7, Bộ CHQS tỉnh tách Phòng Hậu cần - Kỹ thuật thành Phòng Hậu cần và Phòng Kỹ thuật.

Phát huy những thành tựu đã đạt được trong những năm đầu hoạt động, ngày 11/10/2005, Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân sự tỉnh lần thứ IX (2005-2010) được tiến hành. Đồng chí Nguyễn Hữu Luật - Bí thư Tỉnh ủy tiếp tục giữ chức Bí thư ĐUQS tỉnh, Đại tá Nguyễn Văn Trăm - Chỉ huy trưởng và Đại tá Võ Quyết Chiến - Phó Chỉ huy trưởng Chính trị tiếp tục được tín nhiệm bầu làm Phó Bí thư ĐUQS tỉnh. Năm 2006, thực hiện Nghị quyết số 51 của Bộ Chính trị về thực hiện chế độ một người chỉ huy gắn với chế độ chính ủy, chính trị viên trong Quân đội, Đại tá Võ Quyết Chiến giữ chức Chính ủy Bộ CHQS tỉnh. Dấu ấn trong nhiệm kỳ này là công tác phát triển đảng viên với 245 đảng viên mới được kết nạp, đạt 153% chỉ tiêu. Đồng thời, Đảng ủy - Bộ CHQS tỉnh đã kịp thời điều chỉnh quân số, biên chế cho 2 huyện mới được chia tách (Hớn Quản, Bù Gia Mập) và 2 thị xã mới được thành lập (Bình Long, Phước Long), sáp nhập Tiểu đoàn 208 vào Trung đoàn 736; giữ vững quân số trung bình toàn tỉnh luôn đạt trên 90%, các đơn vị làm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu đạt 98% trở lên. Đến năm 2010, tỉnh đã sắp xếp quân nhân dự bị vào các đơn vị DBĐV đạt 80,61%

so với kế hoạch, đảng viên trong lực lượng đạt 37,59%; lực lượng DQTV được xây dựng đạt 1,71% so với dân số (riêng các xã biên giới đạt 3,5%), trong đó có 13,93% là đảng viên. Cũng trong năm này, 100% Ban CHQS cấp xã đã có chi bộ và tổ đảng quân sự (trong đó, có 94 chi bộ và 5 tổ đảng quân sự).

Ngày 28/7/2010, Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân sự tỉnh lần thứ X (2010-2015) khai mạc. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 15 đồng chí, Đồng chí Nguyễn Tấn Hưng - Bí thư Tỉnh ủy giữ chức Bí thư ĐUQS tỉnh, Đại tá Huỳnh Văn Nước - Chính ủy được bầu giữ chức Phó Bí thư thường trực, Đại tá Nguyễn Phi Hùng - Chỉ huy trưởng được bầu giữ chức Phó Bí thư ĐUQS tỉnh. Giai đoạn này, Bộ CHQS tỉnh đã xây dựng lực lượng thường trực đạt 92,56%; lực lượng DBĐV đạt 105%, tỷ lệ đảng viên trong đạt 7,91%; lực lượng DQTV đạt 1,4% so với dân số, tỷ lệ đảng viên trong lực lượng DQTV đạt 21,79%, riêng trong DQ đạt 17,15%. Ngày 15/5/2015, Ban CHQS huyện Phú Riềng chính thức đi vào hoạt động và giữ vững tổ chức Ban CHQS 11 địa phương cấp huyện cho đến nay.

Trong hai ngày 30 và 31/7/2015, đã diễn ra Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân sự tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2015 - 2020, đồng chí Nguyễn Văn Lợi - Bí thư Tỉnh ủy giữ chức Bí thư ĐUQS tỉnh, Đại tá Vũ Tiến Điền - Chính ủy được bầu giữ chức Phó Bí thư thường trực, Đại tá Nguyễn Quốc Bình - Chỉ huy trưởng được bầu giữ chức Phó Bí thư ĐUQS tỉnh. Đây là giai đoạn Đảng ủy - Bộ CHQS tỉnh xác định hướng mạnh về cơ sở. Theo đó, đã sắp xếp quân số các đơn vị DBĐV đạt 99,05%, tỷ lệ đảng viên đạt 10,57%; xây dựng lực lượng DQTV đạt 1,5% so với dân số, tỷ lệ đảng viên đạt 24,22% (riêng trong dân quân đạt 20,32%); xây dựng được 12 tiểu đội tự vệ trong doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài. Xây dựng được 100% Ban CHQS cấp xã có chi bộ quân sự, 106/111 chi bộ có chi ủy, đạt 95,49%; cán bộ Ban CHQS cấp xã có trình độ cao đẳng, đại

học ngành quân sự cơ sở đạt 63,5%.

Phát huy kết quả đã đạt được, ngày 2 và 03/6/2020, Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân sự tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã được tổ chức. Đồng chí Nguyễn Văn Lợi - Bí thư Tỉnh ủy tiếp tục giữ chức Bí thư ĐUQS tỉnh, Đại tá Vũ Tiến Điền - Chính ủy tiếp tục được Đại hội tín nhiệm bầu giữ chức Phó Bí thư thường trực và Đại tá Nguyễn Quốc Bình - Chỉ huy trưởng tiếp tục được bầu giữ chức Phó Bí thư ĐUQS tỉnh. Tháng 7/2021, đồng chí Nguyễn Văn Lợi chuyển công tác, đồng chí Nguyễn Mạnh Cường - Bí thư Tỉnh ủy giữ chức Bí thư ĐUQS tỉnh. Tháng 7/2022, đồng chí Vũ Tiến Điền chuyển công tác, Đại tá Phạm Như Quân giữ chức Chính ủy Bộ CHQS tỉnh. Tháng 10/2023, Đại tá Nguyễn Quốc Bình nghỉ chờ hưu, Đại tá Võ Thành Danh giữ chức Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh. Tháng 12/2023, Phòng Hậu cần và Phòng kỹ thuật sáp nhập thành Phòng Hậu cần - Kỹ thuật. Ngày 03/12/2024, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định 1582-QĐ/TU chỉ định đồng chí Tôn Ngọc Hạnh - Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025

Dù có sự thay đổi nhân sự cán bộ chủ chốt và tổ chức biên chế, nhưng LLVT tỉnh vẫn thể hiện rõ vai trò nòng cốt trong tham mưu xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững mạnh và xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Đến nay, lực lượng thường trực đã được xây dựng đạt 92,63%; sắp xếp đủ 100% đầu mối đơn vị DBĐV, quân số đạt 99,92% (đảng viên đạt 12,37%); xây dựng lực lượng DQTV đạt 1,81% dân số (đảng viên đạt 26,8%); 100% Ban CHQS cấp xã có trụ sở làm việc riêng, 100% chi bộ quân sự cấp xã có chi ủy.

Từ những khó khăn trong những ngày đầu tiên tái lập tỉnh, với hơn 50% cán bộ, chiến sĩ được điều chuyển về từ tỉnh Sông Bé, nơi

ăn, chốn ở còn rất sơ sài, một số cán bộ, chiến sĩ chưa thật sự an tâm công tác. Tuy nhiên, với sự nỗ lực, tích cực làm tham mưu, được sự quan tâm của cấp trên, sự phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả giữa ngành trong thời gian qua, LLVT tỉnh đã góp phần xây dựng nên những yếu tố nổi bật trong công tác quân sự, quốc phòng địa phương đó là: (1) Sự đồng thuận, vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cấp xã trong nhiệm vụ quốc phòng; (2) Tỉnh đã dành nguồn lực với tỉ lệ rất cao để đầu tư xây dựng các tiềm lực trong khu vực phòng thủ; (3) Triển khai hiệu quả việc điều chỉnh thế bố trí dân cư hợp lý, an dân, giữ dân, xây dựng và phát huy mạnh mẽ "thế trận lòng dân" - nhất là trên tuyến biên giới; (4) Là một trong những địa bàn có sự ổn định vững chắc trên tuyến biên giới; trong nội địa không có điểm nóng về an ninh chính trị; (5) Giữ tốt mối quan hệ hữu nghị truyền thống với các đơn vị Quân đội Hoàng gia Campuchia giáp biên, đóng góp quan trọng cho công tác đối ngoại của tỉnh nói chung.

Với niềm phấn khởi, tự hào, tin tưởng vào thành tựu đổi mới phát triển của đất nước; với bề dày gần 80 năm xây dựng, chiến đấu, trưởng thành, LLVT tỉnh Bình Phước luôn tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc, với nhân dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập tự do cho Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Giữ vững phát huy truyền thống vẻ vang, LLVT tỉnh quyết tâm tập trung xây dựng, nâng cao chất lượng tổng hợp, chăm lo xây dựng tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh, cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện. Làm nòng cốt xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng khu vực phòng thủ, giữ vững ổn định trên tuyến biên giới, giữ vững an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện phát triển kinh tế- xã hội góp phần xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Huỳnh Lực

TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 50 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG PHƯỚC LONG (06/01/1975-06/01/2025)

KỶ NIỆM 50 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG PHƯỚC LONG (06/01/1975 - 06/01/2025)

Bối cảnh lịch sử: Từ sau Chiến dịch Phước Long - Đồng Xoài năm 1965, phong trào cách mạng miền Nam nói chung và tỉnh Phước Long nói riêng phát triển mạnh mẽ, làm phá vỡ chính sách bình định, hệ thống ấp chiến lược, dinh điền của địch, vùng giải phóng ngày càng được mở rộng. Trên địa bàn tỉnh Phước Long, Nhân dân nổi dậy phá tan, phá rã các ấp chiến lược, các khu dinh điền và trở về quê cũ sinh sống. Phong trào chiến tranh du kích phát triển rộng khắp, bộ đội địa phương có bước phát triển mới, thu hút hàng ngàn thanh niên tham gia tòng quân. Từ tháng 5 đến tháng 7/1965, trên địa bàn Phước Long đã có trên 500 thanh niên thoát ly tham gia cách mạng. Đến cuối năm 1965, xã nào cũng có từ một đến hai tiểu đội du kích.

Trên cơ sở nhận định tình hình, Tỉnh ủy Phước Long đã đề ra những nhiệm vụ trọng tâm cấp bách trước mắt là: tập trung lực lượng chống địch càn quét, bảo vệ vững chắc vùng căn cứ, tiếp tục đẩy mạnh phong trào phá ấp chiến lược chống âm mưu gom dân của địch, ra sức xây dựng làng, xã chiến đấu; bảo vệ dân, bảo vệ sản xuất trong vùng giải phóng; tích cực xây dựng lực lượng cách mạng với ba thứ quân.

Dưới sự lãnh đạo của Trung ương Cục miền Nam và của Đảng bộ Phước Long đã cùng lực lượng của Khu 10 và của Miền, đã mở nhiều đợt tấn công vào chi khu quân sự Phước Bình, pháo kích vào trung tâm quận lỵ Phước Long, tiêu diệt và làm bị thương hàng trăm tên địch, phá hủy nhiều phương tiện chiến tranh của địch, đồng thời phát động quần chúng nổi dậy, góp phần cùng quân và dân miền Nam thực hiện cuộc tổng tấn công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968, đồng loạt tấn công vào sào huyệt và căn cứ của Mỹ - Ngụy khắp miền Nam. Ở tỉnh Phước

Long, chỉ tính riêng trong đợt 1 diễn ra trong 18 ngày, bộ đội chủ lực và dân quân du kích đã tổ chức được 117 trận đánh lớn nhỏ, loại khỏi vòng chiến gần 1.000 tên địch, phá hỏng 17 xe quân sự, bắn rơi 7 máy bay, phá tan 18 ấp chiến lược, giải phóng gần 2.000 dân.

Tuy nhiên cuộc tổng công kích, tổng khởi nghĩa kéo dài không đạt được mục tiêu chiến lược của Đảng đề ra từ đầu, lực lượng vũ trang, lực lượng chính trị của ta tổn thất lớn, nhưng thắng lợi của ta đã gây tác động chính trị rất lớn trên thế giới và ngay chính bản thân nước Mỹ, góp phần làm thất bại chiến lược "chiến tranh cục bộ" của đế quốc Mỹ, buộc chúng phải "xuống thang chiến tranh" và chịu ngồi vào bàn đàm phán tại Paris (Pháp). Sau Tết Mậu Thân 1968, Mỹ - Ngụy chuyển dần chiến lược "chiến tranh cục bộ" sang chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" với kế hoạch "quét và giữ" kết hợp các chương trình bình định cấp tốc, bình định đặc biệt.. Ở tỉnh Phước Long, chúng tăng cường càn quét đánh phá sâu vào vùng căn cứ, vùng giải phóng, ráo riết gom dân lập ấp chiến lược bằng nhiều phương tiện và hành động cực kỳ tàn bạo, kể cả B52 và chất độc màu da cam cùng với triệt để bao vây kinh tế.

Giai đoạn từ năm 1969 và những tháng đầu năm 1970, cách mạng miền Nam trải qua thời kỳ đấu tranh cam go, nhiều khó khăn, nhưng đây cũng là thời kỳ quân và dân tỉnh Phước Long tỏ rõ tinh thần cách mạng, anh dũng kiên cường vượt qua mọi khó khăn thử thách, bám trụ chiến trường, tiếp tục thế tiến công đánh địch, duy trì cơ sở, khôi phục phong trào, từng bước tạo thế, tạo lực và phát triển phong trào đấu tranh cách mạng. Sau chiến dịch Nguyễn Huệ hè 1972, ta đã giải phóng được huyện Lộc Ninh. Đây là huyện đầu tiên ở miền Nam được giải phóng - Lộc Ninh trở thành Thủ phủ của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa Miền Nam Việt Nam. Lúc này, địch ở Phước Long hoang mang, lo sợ. Đảng bộ Phước Long đã lãnh đạo Nhân dân nổi dậy phá ấp chiến lược, cuối năm 1972, các ấp chiến lược vùng ven thị xã Phước Long đều bị phá rã.

Sau Hiệp định Paris năm 1973, cục diện chiến tranh có sự chuyển biến mau lẹ theo hướng ngày càng có lợi cho cách mạng. Nắm bắt thời cơ, Đảng Lao động Việt Nam triệu tập Hội nghị Bộ Chính trị (họp từ ngày 30/9 - 8/10/1974) hạ quyết tâm chiến lược: "Động viên những nỗ lực lớn nhất của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ở cả hai miền, mở cuộc tổng tiến công và nổi dậy cuối cùng, giải phóng hoàn toàn miền Nam, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, tiến tới thống nhất nước nhà". Về mặt thời gian, Bộ Chính trị cơ bản thống nhất kế hoạch chiến lược giải phóng miền Nam trong hai năm 1975 - 1976, chia làm hai bước: ***Bước 1*** (1975), tranh thủ thời cơ, mở cuộc tiến công lớn và rộng khắp, tiếp tục "tạo thế, tạo lực". ***Bước 2*** (1976), thực hiện tổng công kích, tổng khởi nghĩa giành toàn thắng.

Chấp hành nghị quyết của Bộ Chính trị đề ra, ngay đầu mùa khô 1974 - 1975, quân, dân ta trên chiến trường miền Nam đẩy mạnh hoạt động đấu tranh quân sự. Tại miền Đông Nam Bộ, tháng 10/1974, Quân ủy và Bộ Chỉ huy Miền quyết định giao nhiệm vụ cho Quân đoàn 4, mở chiến dịch Đường 14 - Phước Long nhằm: Tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch; mở rộng vùng giải phóng, mở rộng đầu cầu tuyến hành lang chi viện chiến lược 559; tạo bàn đạp thuận lợi cho các binh đoàn chủ lực sẵn sàng tiến công Sài Gòn. Đồng chí Hoàng Cầm - Tư lệnh Quân đoàn 4 được chỉ định làm Tư lệnh chiến dịch.

Diễn biến chiến dịch: Để chuẩn bị cho chiến dịch Đường 14 - Phước Long, Trung ương Cục và Quân ủy Miền giao nhiệm vụ cho quân và dân Phước Long diệt gọn chi khu "Bù Đốp lưu vong", quân chủ lực phối hợp lực lượng địa phương tiêu diệt chi khu quân sự Đức Phong và yếu khu Bù Na nhằm chia cắt và cô lập Phước Long với các khu vực xung quanh, sau đó phối hợp với quân chủ lực tiến công giải phóng Phước Long.

Chỉ sau vài ngày chiến đấu, từ ngày 13/12 đến ngày 17/12/1974 ta tiêu diệt hoàn toàn chi khu "Bù Đốp lưu vong", chi khu Đức Phong và yếu khu Bù Na làm chủ tình hình một đoạn Đường 14 dài

80 km, thu nhiều súng đạn, trong đó có gần 6.500 đạn pháo 105 ly, diệt và bức rút hơn 50 đồn bót, giải phóng vùng Đông Nam Phước Long rộng lớn với hơn 14.000 dân, phá tan tuyến phòng thủ phía Nam Phước Long của địch.

Ngày 22/12/1974, ta làm chủ hoàn toàn trận địa và quét sạch các mảng đồn bót quanh khu Thác Mơ, Phước Quả, Phước Tín giải phóng hoàn toàn vùng Nam Bà Rá. Ngày 26/12/1974, đúng 5 giờ sáng quân ta nổ súng tiến công chi khu quân sự Đồng Xoài. Đến 8 giờ 35 phút ta làm chủ được chi khu, đến 15 giờ cùng ngày ta làm chủ hoàn toàn khu vực Đồng Xoài, Phước Long bị bao vây cô lập hoàn toàn. Tỉnh lỵ Phước Long, núi Bà Rá và chi khu Phước Bình, địch ở vào thế phòng thủ, phải tổ chức các đơn vị ngăn chặn trên hai hướng đường 31 và đường 309, lập một hệ thống đồn, bót dày đặc ở Sơn Giang, Suối Dung, Nhơn Hòa, An Lương để phòng thủ. Mặc dù hệ thống phòng thủ của địch khá đông, nhưng tinh thần quân lính đang hoang mang, rệu rã nên khi ta cho bắn pháo vào thị xã phá hủy một số công sự và hệ thống thông tin liên lạc càng khiến địch hoang mang tột độ.

Rạng sáng ngày 06/01/1975, theo đúng hợp đồng tác chiến, các đơn vị bộ đội chủ lực phối hợp với lực lượng vũ trang địa phương nổ súng tiến công đồng loạt trên các hướng. Trước sự tấn công mãnh liệt của quân ta, tất cả các mục tiêu trong thị xã đều bị quân ta tiêu diệt hoàn toàn. Đến 09 giờ sáng ngày 06/01/1975, lá cờ chiến thắng của quân ta tung bay trên nóc "Dinh tỉnh trưởng". 19 giờ cùng ngày, thị xã Phước Long được hoàn toàn giải phóng.

Kết quả chiến dịch: Ta diệt và bắt sống toàn bộ ngụy quân, ngụy quyền tại đây, thu 5.000 súng các loại, 10 ngàn quả đại bác, bắn rơi 05 máy bay và phá hỏng nhiều phương tiện chiến tranh; giải phóng toàn tỉnh Phước Long với 50.000 dân, phòng tuyến phía Bắc Sài Gòn đã bị ta chọc thủng.

Ý nghĩa lịch sử chiến thắng Phước Long: Đối với quân và dân

(Xem tiếp trang 21)

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

HỌC VÀ LÀM THEO BÁC VỀ DÁM NGHĨ VÀ DÁM NÓI

Bác Hồ là lãnh tụ nhuần nhuyễn lý luận với thực tiễn, tư tưởng với hành động, nói đi đôi với làm. Kết quả, hiệu quả hành động là thước đo lời nói. Con đường dẫn đến hiệu quả của hành động bắt đầu từ dám nghĩ và quá trình hành động cần trí tuệ, bản lĩnh dám nói. Đại hội XIII của Đảng đặt "dám nghĩ, dám nói" lên đầu trong "thất dám" là trở về với di sản Hồ Chí Minh.

Học Bác về dám nghĩ

Theo Từ điển Tiếng Việt, "dám" là "có đủ tự tin để làm việc gì đó, dù biết là khó khăn, nguy hiểm.

Đối với cán bộ, công chức: Dám nghĩ, là luôn trăn trở, tích cực tư duy, suy nghĩ về những ý tưởng, giải pháp, sáng kiến để giải quyết những vấn đề đặt ra từ nhu cầu khách quan, đòi hỏi cấp thiết của thực tiễn, đặc biệt là những "điểm nghẽn" trong cơ chế, chính sách, những vấn đề mới, chưa có tiền lệ.

Mọi hoạt động của mỗi người hầu hết đều gắn với tư duy (suy nghĩ). Tư duy đúng thì hành động đúng; tư duy sai, méo mó, lệch lạc thì hành động lệch lạc.

Bác của chúng ta ra đi tìm đường cứu nước, cứu dân, Bác luôn tự làm chủ suy nghĩ của mình, làm chủ bản thân, làm chủ việc mình quyết định làm, Bác không theo con đường mà các bậc tiền bối đã chọn. Khi mà nhà yêu nước Phan Bội Châu hướng về Nhật Bản, Bác lại hướng về phương Tây nơi khởi nguồn của tư tưởng "Tự do - Bình đẳng - Bác ái". Khi các sĩ phu quyết tâm cứu nước bằng suy nghĩ nước nào trong các nước Anh, Mỹ, Nhật có thể giúp mình làm được điều đó thì Bác lại quyết định tự mình đi ra nước ngoài xem xét, tìm hiểu, nghiên cứu các nước họ làm như thế nào một cách khoa học rồi mới chọn trở về nước giúp đồng bào của mình con đường cách

mạng chân chính. Thể hiện, khi mà Phan Bội Châu cải tổ Việt Nam quang phục hội thành Việt Nam quốc dân đảng phỏng theo Quốc dân đảng của Tôn Trung Sơn thì Bác chọn theo hướng của cuộc Cách mạng Tháng Mười. Khi đọc được Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin Bác đã chọn đây là con đường giải phóng dân tộc Việt Nam.

Có thể thấy cách tư duy độc lập, tự chủ của Bác chứa đựng trong đó hạt nhân sáng tạo. Bác sẵn sàng từ bỏ những gì lạc hậu, quá thời đã được thực tiễn kiểm chứng là không đúng, không còn phù hợp như hệ tư tưởng phong kiến hay hệ tư tưởng tư sản. Bác khẳng định, chấp nhận cái mới mà hay vì nó thuận lòng dân, đúng quy luật khách quan, phù hợp với sự tiến triển chung của xã hội Việt Nam và thế giới.

Làm cách mạng thì trước hết phải suy nghĩ chín chắn, cao hơn là dám nghĩ tức là vượt lên cái cũ, vươn tới những giá trị mới, đôi khi chứa đựng, bao hàm trong đó những giá trị của cái cũ, nhưng cũng có thể hoàn toàn chưa có tiền lệ trong lịch sử. Đại hội XIII của Đảng đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải "thất dám" mà hàng đầu là "dám nghĩ" là trở lại với Hồ Chí Minh cho thấy cách nhìn mới mẻ trong đổi mới.

Thế giới đang diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo. Cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cấp chiến lược mà không dám nghĩ một cách độc lập, tự chủ, sáng tạo kiểu Hồ Chí Minh thì rất khó điều hành, lãnh đạo công việc, đi đến dẫm chân tại chỗ, thậm chí thất bại.

Học Bác về dám nói

"Dám nói": Là phẩm chất tốt, biểu hiện ở bản lĩnh dám bày tỏ những suy nghĩ, quan điểm cá nhân về một vấn đề, một hiện tượng xã hội,... để đồng chí, đồng nghiệp trao đổi, làm sáng tỏ. Có "dám nói" thì những suy nghĩ tích cực, những cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả mới lan toả đến mọi thành viên trong tập thể để cùng đi đến mục tiêu chung là hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

Bác dạy phải "khiến cho cán bộ cả gan nói, cả gan đề ra ý kiến.

Người lãnh đạo muốn biết rõ ưu điểm và khuyết điểm của mình, muốn biết công tác của mình tốt hay xấu, không gì bằng khuyên cán bộ mình mạnh bạo đề ra ý kiến và phê bình... Nếu cán bộ không nói năng, không đề ra ý kiến, không phê bình, thậm chí lại tâng bốc mình, thế là một hiện tượng rất xấu. Vì không phải họ không có gì nói, nhưng vì họ không dám nói, họ sợ. Thế là mất hết dân chủ trong Đảng. Thế là nội bộ của Đảng âm u, cán bộ trở nên những cái máy, trong lòng uất ức, không dám nói ra, do uất ức mà hóa ra oán ghét, chán nản".

Dám nói, có quyền nói - mà theo cách nói mộc mạc, dung dị là dám mở mồm ra - là một nét đặc trưng của dân chủ trong chế độ dân chủ nhân dân, dân chủ xã hội chủ nghĩa. Ngược lại với dân chủ là độc đoán, chuyên quyền. Nhận thức giá trị của đề cao dân chủ trong Đảng, Bác Hồ không chỉ khẳng định đảng viên có quyền nói và yêu cầu cả gan nói, cả gan đề ra ý kiến, mà còn khuyến khích cán bộ "bàn luận dân chủ, các chú có ý kiến gì trái với Bác thì cứ cãi, nhất trí rồi về làm mới tốt được. Không nên: Bác nói gì, các chú cũng cứ ghi vào sổ mà trong bụng thì chưa thật rõ, rồi các chú không làm, hay làm một cách qua loa". Tuy nhiên, "dám nói" không có nghĩa là "bạ đâu nói đó", nói một cách tùy tiện mà phải nói đúng nơi, đúng lúc, đúng thời điểm, nói trên tinh thần xây dựng, vì cái chung, vì sự tiến bộ. Bên cạnh đó, "dám nói" còn gắn với việc nói làm sao có sức thuyết phục, có khả năng phản biện để bảo vệ cái đúng, đấu tranh với cái sai, cái lạc hậu, phản tiến bộ.

Không chỉ khuyên cán bộ cả gan nói, Bác còn dạy cán bộ khuyến khích nhân dân dám nói để cán bộ thêm ưu điểm, cách mạng thêm động lực. Theo Người, nếu quần chúng nói mười điều mà chỉ có một vài điều xây dựng, như thế vẫn là quý báu và bổ ích. Bác dạy: Để phát triển ưu điểm, điều quan trọng nhất là để cho dân nói. Dân biết nhiều việc mà các cấp lãnh đạo không biết.

Muốn cán bộ công tác giỏi, muốn sự nghiệp đổi mới tiến lên, gặt hái được nhiều thành tựu năm sau to hơn năm trước thì trong nhiều việc cần làm ngay, nhất định phải học Bác dám nghĩ, dám nói, có gan phụ

trách. Đổi mới mà cán bộ không cả gan nói, dám đề ra ý kiến, có gan chất vấn, phản biện thì sao mà làm đúng, làm tốt, làm có hiệu quả được. Nhận thức sai lầm đó dẫn tới hiện tượng vừa qua không ít cán bộ thu mình, "trùm chăn", không nói, không đề xuất ý kiến, không tham mưu, không triển khai công việc, nếu triển khai thì cầm chừng, qua loa. Đây là một lỗ hổng dẫn tới sự ngừng trệ công việc cần được khỏa lấp ngay, nếu không sẽ dẫn tới "thất bại cho Đảng" như Bác đã dạy.

Là cán bộ, đảng viên, chúng ta cần phải nghiên cứu học tập và làm theo Bác về dám nghĩ, dám nói trên tinh thần xây dựng và phù hợp với nhiệm vụ mà mỗi cá nhân đảm nhận trong giai đoạn hiện nay. ***Phong Nhã***

KỶ NIỆM 50 NĂM...

(Tiếp theo trang 17)

Phước Long: Đây là kết quả của tinh thần đoàn kết dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng bộ Phước Long; là kết quả của cuộc chiến đấu lâu dài, kiên trì, gian khổ, dũng cảm, hy sinh xương máu của các thế hệ quân và dân các dân tộc ở Phước Long nói riêng và cả nước nói chung mới giành được kết quả to lớn.

Đây là tỉnh đầu tiên ở miền Nam được hoàn toàn giải phóng với hơn 50 ngàn dân, giúp mở thông hành lang chi viện chiến lược 559, tạo bàn đạp vững chắc cho các binh đoàn chủ lực cơ động tiến về giải phóng Sài Gòn, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Chiến thắng Phước Long mang ý nghĩa là "đòn trinh sát chiến lược", cho thấy sự suy yếu của quân đội Sài Gòn và khả năng phản ứng rất hạn chế của Mỹ. Chính từ thắng lợi của chiến dịch này đã mở ra thời cơ mới, là cơ sở để Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương hạ quyết tâm, bổ sung và hoàn chỉnh kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam trong hai năm 1975 -1976. ***Duy Khiêm*** *(TH)*

THÔNG TIN DƯ LUẬN XÃ HỘI - BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

TÌNH HÌNH TƯ TƯỞNG, DƯ LUẬN XÃ HỘI NĂM 2024

Tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân cơ bản ổn định, đa số cán bộ, đảng viên và Nhân dân tin tưởng vào chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Năm 2024, tình hình an ninh- chính trị thế giới, khu vực tiếp tục có những diễn biến, phức tạp, khó lường, nguy cơ xung đột quân sự giữa Hàn Quốc và Triều Tiên; xung đột quân sự Nga - Ukraine kéo dài; xung đột vũ trang ở một số nước khu vực Trung Đông (Israel - Hecbolla, Hamas, Iran, Syria); việc Campuchia khởi công xây dựng kênh đào Phù Nam và tuyên bố rút khỏi tam giác phát triển Campuchia - Lào -Việt Nam; ông Donald Trump đắc cử Tổng thống thứ 47 của Mỹ dự báo sẽ có những thay đổi lớn về chính sách, dẫn đến tác động trực tiếp đến an ninh, kinh tế của một số quốc gia; tranh chấp chủ quyền biển đảo giữa một số quốc gia ở khu vực Biển Đông tiềm ẩn nguy cơ xung đột, đặc biệt Trung Quốc và Philippines đưa người trái phép lên các thực thể ở Biển Đông sẽ làm tình hình thêm phức tạp ở khu vực...

Trong nước: Tình hình chính trị, xã hội ổn định; quốc phòng-an ninh được giữ vững; trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; uy tín, vị thế đất nước được nâng lên trên trường quốc tế, mở ra những điều kiện thuận lợi thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Thông qua các hoạt động đối ngoại của Đảng và Nhà nước tham dự các Hội nghị cấp cao, các chuyến thăm chính thức cấp Nhà nước của Lãnh đạo Đảng và nhà nước tiếp tục khẳng định sự đóng góp tích cực, trách nhiệm của Việt Nam vào việc giải quyết các vấn đề khu vực và toàn cầu trên tinh thần hợp tác, tin cậy và phát triển. Các sự kiện Hội đồng kinh tế - xã hội Liên hiệp quốc (ECOSOC) nhất trí bầu Việt Nam vào Hội đồng Chấp hành Cơ quan Liên Hợp Quốc về Bình đẳng giới và Trao quyền cho phụ nữ nhiệm kỳ 2025 - 2027; các hoạt động kỷ niệm 70 năm Chiến thắng

Điện Biên Phủ; Lễ Quốc tang đồng chí Tổng bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng thu hút đông đảo dư luận quan tâm.

Trong năm 2024, nhiều sự kiện của đất nước được dư luận quan tâm, theo dõi và đánh giá cao sự đổi mới: Hội nghị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XIII; các kỳ họp của Quốc hội khóa XV đã thông qua Luật đất đai sửa đổi, Luật các tổ chức tín dụng sửa đổi; lộ trình cải cách tiền lương 01/7/2024; bầu đồng chí Tô Lâm, Chủ tịch nước giữ chức Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam; bầu đồng chí Lương Cường, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư giữ chức Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam nhiệm kỳ 2021 - 2026; công tác chuẩn bị Đại hội XIV của Đảng, đặc biệt là những nội dung trọng tâm, cốt lõi, điểm mới trong dự thảo Báo cáo chính trị tại Đại hội XIV của Đảng và dự thảo Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công tác đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam; Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam; Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng tổ chức hội nghị toàn quốc quán triệt triển khai tổng kết việc thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, tình hình kinh tế - xã hội năm 2024, giải pháp tăng tốc phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và tháo gỡ những điểm nghẽn, nút thắt về thể chế tạo khí thế phấn khởi trong dư luận...

Trong tỉnh: Cán bộ, đảng viên và Nhân dân theo dõi các sự kiện trọng đại của tỉnh: chuỗi hoạt động công bố Quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; khởi công đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành, đoạn qua tỉnh Bình Phước; giao lưu, tuyên dương điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2024; tuyên dương học sinh, sinh viên, trí thức, nhà sáng tạo tiêu biểu; các hoạt động kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2024); Lễ hội "Vang mãi tiếng chày trên sóc Bom

Bo" nhân dịp chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng Bù Đăng (14/12/1974 - 14/12/2024); vai trò của văn học, nghệ thuật trong xây dựng văn hóa, con người Bình Phước...

Cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh phấn khởi tình hình kinh tế của tỉnh có nhiều khởi sắc khi tỉnh khi tỉnh Bình Phước được đánh giá sẽ là tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại, là điểm đến hấp dẫn của vùng Đông Nam Bộ; thực hiện việc kết nối kết nối doanh nghiệp công nghiệp, thương mại, nông nghiệp công nghệ cao (EuroCham) tỉnh Bình Phước năm 2024; UBND tỉnh Bình Phước phối hợp với Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG) tổ chức ký kết chương trình hợp tác; việc triển khai thực hiện hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm...Với những hoạt động này sẽ góp phần quan trọng trong thu hút đầu tư, giải quyết việc làm cho người lao động, đảm bảo an ninh trật tự, an sinh xã hội...

Dư luận theo dõi các sự kiện chính trị: các kỳ họp HĐND tỉnh; Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, thông qua các kỳ họp này đề ra những chính sách thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội. Công tác sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; thành lập Ban chỉ đạo về Tổng kết thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; công tác chuẩn bị Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, qua đó dư luận đặt nhiều niềm tin và kỳ vọng về công tác cán bộ, sự đổi mới trong thời gian tới...

Tuy nhiên, bên cạnh những yếu tố thuận lợi vẫn tiềm ẩn nhiều khó khăn, thách thức, ảnh hưởng đến tình hình dư luận như: Các thế lực thù địch, cơ hội chính trị, phản động trong và ngoài nước lợi dụng những phức tạp của tình hình thế giới, khu vực, những khó khăn, kẽ hở trong quản lý, điều hành của chính quyền các cấp tăng cường thực hiện "Diễn biến hòa bình"; một số cán bộ lãnh đạo, quản lý vi phạm bị xử lý kỷ luật; một số vụ án kinh tế lớn tại Tập Đoàn Vạn Thịnh Phát, Tập Đoàn Tân Hoàng Minh; Công Ty Cổ Phần Công Nghệ Việt Á; tình

hình mưa lũ diễn biến phức tạp, đặc biệt là cơn bão số 3 (Yagi) gây thiệt hại nặng nề về người và tài sản; phát sinh lừa đảo sử dụng công nghệ... Trong tỉnh, việc quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản thời kỳ 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2050 thuộc các huyện Bù Đăng, Đồng Phú, Phú Riềng, Bù Gia Mập và thị xã Phước Long đã tác động và ảnh hưởng rất lớn đến việc hoạch định, xây dựng kế hoạch đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội; tình trạng các doanh nghiệp sản xuất thiếu đơn hàng dẫn đến hoạt động không ổn định, công nhân mất việc làm gia tăng, ảnh hưởng đến đời sống một bộ phận công nhân trong các khu công nghiệp và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương...Những vấn đề nêu trên đã tác động đến tâm tư, tình cảm của một bộ phận cán bộ, đảng viên.

Định hướng dư luận thời gian tới, tập trung vào một số nhiệm vụ như: Nắm bắt dư luận về công tác chuẩn bị tổ chức đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030; các công trình chào mừng các ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử quan trọng trong năm 2025 và chào mừng đại hội đảng bộ các cấp...; công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; việc chung tay thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh; công tác sắp xếp, tinh gọn bộ máy theo Nghị quyết 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; vấn đề Quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050; việc bình ổn giá cả thị trường cuối năm 2024 và dịp Tết Nguyên đán năm 2025. ***Cẩm Hà***

QUYẾT TÂM CHÍNH TRỊ MẠNH MẼ TẠO THÀNH SỨC MẠNH

Quán triệt quan điểm toàn Đảng làm công tác tư tưởng; các cấp, các ngành, tất cả đảng viên đều làm nhiệm vụ tuyên truyền, kiên quyết xử lý những hành vi xâm phạm đến an ninh tư tưởng, đi ngược lại đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Xác định xây dựng Đảng về đạo đức là hoạt động thường xuyên, liên tục của mọi đảng viên và của mọi tổ chức đảng ở tất cả các cấp; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, giáo dục, rèn luyện đạo đức cho cán bộ đảng viên, tạo

sự thống nhất cao trong nhận thức, nâng cao ý thức tự giác rèn luyện, tự tu dưỡng và thực hành đạo đức cách mạng. Kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi không phù hợp với chuẩn mực đạo đức, vi phạm pháp luật, kiên trì đấu tranh phòng chống các biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Để thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng Đảng vững mạnh về Chính trị, tư tưởng và đạo đức, thời gian tới các cấp ủy Đảng cần quan tâm thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Một là, đổi mới công tác tuyên truyền, khơi dậy khát vọng phát triển quê hương đất nước. Giúp cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang và Nhân dân nhân thức sâu sắc tư tưởng chỉ đạo, định hướng lớn của Đảng và đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Khẳng định bước vào kỷ nguyên mới là bước phát triển tất yếu, hợp quy luật vận động của cách mạng Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại. Thời điểm chúng ta bước vào kỷ nguyên mới là Đại hội lần thứ XIV của Đảng. Bình Phước xác định đẩy mạnh công tác tuyên truyền khẳng định và làm rõ những thành tựu vĩ đại của đất nước sau 40 năm đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng. Từ nay đến 2030 là cơ hội chiến lược rất quan trọng, giai đoạn nước rút của cách mạng Việt nam để đạt mục tiêu chiến lược 100 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, tạo tiền đề vững chắc đạt mục tiêu 100 năm thành lập nước. Đây là thời điểm "hội tụ" tổng hòa các lợi thế, sức mạnh để đưa đất nước bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Hai là, nâng cao nhận thức, trách nhiệm và năng lực cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Các cấp ủy, tổ chức đảng cần xác định đây là nhiệm vụ hết sức quan trọng, nhằm giáo dục, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện nghiêm túc chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Nâng cao chất lượng học tập lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên; bồi dưỡng nhận thức chính trị đối với đảng viên trẻ, đảng viên trong các doanh nghiệp, đảng viên là đồng

bào dân tộc, tôn giáo; làm cho mỗi cán bộ, đảng viên và người dân nhận thức sâu sắc, đầy đủ và tạo sự đồng thuận trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đảng. Phát huy hiệu quả của App sổ tay đảng viên điện tử; tích hợp thêm phần tự nghiên cứu, học tập và làm bài kiểm tra nhận thức sau mỗi bài học của đảng viên. Sau các hội nghị quán triệt Nghị quyết, các cấp ủy Đảng khẩn trương chỉ đạo cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch hành động thực hiện.

Ba là, nâng cao hiệu quả hoạt động Ban Chỉ đạo 35 các cấp. Thực hiện chủ trương phủ xanh thông tin tích cực "lấy cái đẹp, dẹp các xấu" trên mạng xã hội; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng với phương châm "tích cực, chủ động, kịp thời, từ xa, từ sớm"; kết hợp hài hòa giữa "xây" và "chống", trong đó "xây" là cơ bản, nhưng "chống" phải quyết liệt, hiệu quả. Cùng với việc nhận diện rõ các thông tin xấu độc, xuyên tạc, cần kết hợp đấu tranh trực diện và gián tiếp theo kịch bản chặt chẽ, tổ chức chiến dịch truyền thông thống nhất, đa dạng, rộng rãi, có sự phối hợp đồng bộ của nhiều lực lượng để tăng tính hiệu quả và sức lan tỏa; làm cho tư tưởng, lý luận của Đảng thấm sâu trong mọi cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân, nhất là với thế hệ trẻ. Mỗi cán bộ, đảng viên phải nhận thức rõ việc đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thông tin xuyên tạc của các thế lực thù địch là nhiệm vụ thường xuyên, là trách nhiệm chính trị. Với phương châm "mỗi đảng viên là một tuyên truyền viên của Đảng", cán bộ, đảng viên là những người đi đầu trong tuyên truyền, giải thích cho quần chúng ở địa phương, đơn vị hiểu rõ bản chất sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch; tuyệt đối không nghe, không tin theo. Mỗi cán bộ, đảng viên cần tuân thủ pháp luật và ý thức công dân, tuân thủ quy tắc ứng xử trên không gian mạng. Tích cực, chủ động đấu tranh trên mạng xã hội, góp phần định hướng dư luận xã hội.

Bốn là, tăng cường giáo dục đạo đức, nhân cách, ý thức trách nhiệm, nêu cao tinh thần tự tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên, phát huy vai trò, tự giác nêu gương trong thực

tiễn của cán bộ. Thực hiện có hiệu quả ba nội dung trọng tâm: (1) Đẩy mạnh học tập và làm theo Bác; (2) phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt và người đứng đầu với phương châm "trên trước, dưới sau, trong trước, ngoài sau", "Đảng viên đi trước, làng nước theo sau"; (3) coi việc thực hành nêu gương cùng với mức độ hoàn thành trách nhiệm công vụ là thước đo để đánh giá phân loại cán bộ hằng năm. Đặc biệt, cần coi trọng và phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu cấp ủy với tinh thần "chức vụ càng cao càng phải gương mẫu".

Năm là, tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng và kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên. Các cấp ủy Đảng cần chủ động chọn nội dung kiểm tra, giám sát phù hợp, xem trọng thực chất, chỉ rõ ưu, khuyết điểm và nguyên nhân, đề xuất giải pháp khắc phục các nội dung hạn chế, tồn tại. Đề cao trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, người đứng đầu trong kiểm tra, giám sát, đánh giá, nhận xét phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; kiểm tra người đứng đầu cấp ủy về giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, trách nhiệm nêu gương. Các cơ quan, đơn vị cần rà soát, bổ sung, hoàn thiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ, bảo đảm thống nhất với các chuẩn mực được nêu trong Quy định 144-QĐ/TW và Hướng dẫn số 159-HD/BTGTW về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; tổ chức niêm yết công khai nội dung chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới tại cơ quan, đơn vị để cán bộ, đảng viên biết, nghiêm túc chấp hành.Chỉ đạo tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, Quy định số 144-QĐ/TW, gắn với sơ, tổng kết các nghị quyết Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

Đào Thị Lanh

TIN TRONG TỈNH

QUY HOẠCH TỈNH BÌNH PHƯỚC THỜI KỲ 2021 - 2030 TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

Quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ thông qua tại Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 24/11/2023 và điều chỉnh tại Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 24/10/2024. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để tỉnh tháo gỡ những "điểm nghẽn", định hình các đột phá chiến lược và khơi thông thêm nhiều tiềm năng, lợi thế mới, xây dựng Bình Phước trở thành điểm đến hấp dẫn, cực tăng trưởng kinh tế quan trọng của vùng Đông Nam Bộ.

Quy hoạch là công cụ quan trọng để tỉnh hoạch định phương hướng, điều hành và quản lý mọi hoạt động phát triển kinh tế - xã hội trong không gian chung, vì sự phát triển của vùng và cả nước. Theo quy hoạch đến năm 2030, Bình Phước trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại, hiệu quả và bền vững, là "điểm đến hấp dẫn" của vùng Đông Nam Bộ, có quy mô kinh tế khá. Tăng cường kết nối vùng thông qua phát triển hệ thống hạ tầng trọng yếu; hoàn thành chính quyền điện tử, từng bước chuyển dần sang chính quyền số. Chú trọng phát triển công nghiệp nhanh và bền vững. Phát triển nông nghiệp với tư duy kinh tế nông nghiệp. Hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung với quy mô lớn. Xây dựng các sản phẩm du lịch, thương hiệu du lịch Bình Phước là điểm đến hấp dẫn của vùng Đông Nam Bộ và Tây Nguyên. Cụ thể, đến năm 2030, tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân đạt 10%. Cơ cấu kinh tế: công nghiệp - xây dựng chiếm khoảng 54%; thương mại - dịch vụ 35%; nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản khoảng 11%. Kinh tế số chiếm tỷ trọng 30%. GRDP bình quân/người đạt 180 triệu đồng. Thu ngân sách nhà nước đạt 30.000 tỷ đồng. Huy động vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 600 ngàn tỷ đồng. Kim ngạch xuất khẩu đạt 8-9 tỷ USD. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 50%. Số doanh nghiệp thành lập mới giai đoạn 2021-2030 là 15.000 doanh nghiệp. Khách du lịch đạt 3,5 triệu lượt khách. 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới, 100% huyện, thị xã

đạt chuẩn nông thôn mới, 60% số xã đạt nông thôn mới nâng cao, 30% số xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 90%. Tạo việc làm mới cho 200 ngàn lao động, tỷ lệ thất nghiệp thành thị dưới 3%. Tỷ lệ hộ nghèo đạt dưới 0,5%.

Phấn đấu đến năm 2050, Bình Phước trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại, phát triển giàu mạnh và văn minh, trở thành một trong những cực tăng trưởng kinh tế quan trọng của vùng Đông Nam Bộ, tương đương các tỉnh có trình độ phát triển khá của cả nước; không gian phát triển hài hòa giữa đô thị và nông thôn; xây dựng đô thị theo hướng sinh thái, hiện đại và bền vững. Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, dân tộc, con người phát triển toàn diện, môi trường sống trong lành, là "điểm đến hấp dẫn" của vùng Đông Nam Bộ.

Trong đó, tập trung thực hiện 6 nhóm nhiệm vụ trọng tâm: (1) Tập trung nghiên cứu, xây dựng và phát triển các cơ chế, chính sách, quy hoạch phát triển tỉnh toàn diện, đồng bộ để phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh của tỉnh. (2) Đẩy mạnh tiến độ thực hiện các dự án giao thông trọng điểm kết nối vùng, khắc phục những bất lợi do vị trí xa trung tâm. (3) Chú trọng đầu tư phát triển hạ tầng xã hội, tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư và phát triển du lịch. (4) Tập trung phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và thu hút đầu tư của tỉnh. (5) Xây dựng quốc phòng, an ninh vững mạnh, mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại. (6) Tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh; Và 03 đột phá phát triển:

Về kết cấu hạ tầng: Ưu tiên phát triển hạ tầng giao thông kết nối liên vùng như cao tốc TP. Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành, cao tốc Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước), sân bay chuyên dùng Hớn Quản. Phát triển hạ tầng đô thị, hạ tầng thương mại cửa khẩu, hạ tầng khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Phát triển hạ tầng số gắn với phát triển thương mại điện tử, đáp ứng yêu cầu, lộ trình chuyển đổi số, trọng tâm là chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

Về phát triển nguồn nhân lực: Ưu tiên đào tạo lực lượng lao động

có trình độ, kỹ năng, tính chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững. Thu hút, chuyển đổi cơ cấu và nâng cao chất lượng nguồn lao động có trọng tâm, trọng điểm; chú trọng an sinh xã hội để ổn định và phát triển lâu dài.

Về cải cách thủ tục hành chính: Hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành; thúc đẩy chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp các dịch vụ công, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng, công khai, minh bạch.

Phát triển công nghiệp theo hướng hiện đại: Để hiện thực hóa mục tiêu quy hoạch đến năm 2030, Bình Phước trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại, hiệu quả và bền vững, đến năm 2050, trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại, phát triển giàu mạnh và văn minh, cực tăng trưởng kinh tế quan trọng của vùng Đông Nam Bộ, Bình Phước tập trung phát triển công nghiệp theo hướng ưu tiên các ngành có giá trị gia tăng cao như: chế biến, chế tạo, công nghiệp hỗ trợ, năng lượng tái tạo, vật liệu xây dựng, công nghệ thông tin... Chú trọng nâng cao trình độ công nghệ; mở rộng và phát triển mới các khu, cụm công nghiệp.

Phát triển công nghiệp chế biến sâu theo hướng cụm ngành; phát triển 3 nhóm ngành chủ lực, bao gồm: Tận dụng cơ hội tham gia Hiệp định CPTPP, EVFTA để thu hút đầu tư nâng cấp chuỗi công nghiệp chế biến, chế tạo. Hình thành một số cơ sở sản xuất công nghiệp hỗ trợ đủ lớn, có khả năng đào tạo, nghiên cứu, có năng lực dẫn dắt, hỗ trợ phát triển các ngành kinh tế. Huy động các nguồn lực để phát triển mạng lưới khu công nghiệp tại các địa phương trong vùng phía Nam và lân cận gồm thành phố Đồng Xoài, thị xã Chơn Thành, các huyện Đồng Phú, Hớn Quản. Mở rộng và thành lập mới các khu công nghiệp. Phấn đấu đến năm 2030, quy mô phát triển khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh đạt 18.105 ha. Toàn tỉnh phát triển 32 cụm công nghiệp với tổng diện tích khoảng 1.830 ha; hình thành ít nhất 3 cụm công nghiệp chuyên ngành chế biến nông sản: hạt điều, tiêu, cà phê, trái cây... Tiếp tục đầu tư phát triển Khu kinh tế cửa

khẩu Hoa Lư, huyện Lộc Ninh với quy mô 25.864 ha.

Song song với phát triển công nghiệp, tỉnh ưu tiên phát triển nhà ở xã hội gắn với quy hoạch phát triển các khu công nghiệp, bảo đảm đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội phục vụ công nhân, người lao động. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư hạ tầng khu công nghiệp trực tiếp đầu tư xây dựng nhà ở xã hội cho công nhân và người lao động.

Nhằm hiện thực hóa mục tiêu phát triển công nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững, tỉnh tiếp tục đầu tư, nâng cấp, mở rộng, nâng cao hiệu quả thu gom, xử lý của các hệ thống xử lý nước thải tập trung tại các đô thị, các khu, cụm công nghiệp; xây dựng hệ thống thoát nước thải đô thị, nông thôn. Xây dựng 5 nhà máy xử lý chất thải rắn tập trung theo mô hình khu liên hợp xử lý cho các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh để đảm bảo xử lý hết lượng chất thải rắn sinh hoạt. Tiếp tục duy trì các nhà máy xử lý chất thải công nghiệp và công nghiệp nguy hại hiện có. Bổ sung 2 cơ sở xử lý chất thải công nghiệp và nguy hại tại huyện Phú Riềng và Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư.

Phát triển công nghiệp tập trung: Bình Phước là tỉnh có nhiều dư địa để phát triển nông nghiệp, công nghiệp trong nông nghiệp, tuy nhiên, sản xuất còn thiếu bền vững so với tiềm năng, lợi thế. Vì vậy, mục tiêu đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Bình Phước phát triển nông nghiệp với tư duy kinh tế nông nghiệp, tiếp cận theo hướng cụm ngành, chuỗi giá trị, trên cơ sở phát huy các lợi thế so sánh, đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

Phát triển ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP. Hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung với quy mô lớn, hướng vào các sản phẩm có giá trị kinh tế cao, đặc biệt là những sản phẩm có lợi thế cạnh tranh của tỉnh như: cao su, điều, hồ tiêu, cây ăn trái. Phát triển ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản gắn với phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới; nâng cao đời sống người nông dân và bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Tỉnh phát triển các khu sản xuất nông nghiệp tập trung với quy mô lớn ở các huyện: Bù Đăng, Bù Gia Mập, Phú Riềng, Đồng Phú. Hình thành các vùng trồng cây ăn trái tập trung ở các huyện: Bù Đăng, Lộc Ninh, Đồng Phú, Bù Đốp và thị xã Bình Long. Xây dựng hệ thống thủy lợi, cấp nước đảm bảo đáp ứng nhu cầu sử dụng nước cho sản xuất nông nghiệp, các khu, cụm công nghiệp và sinh hoạt của nhân dân. Cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới các công trình cấp nước tập trung tại khu vực nông thôn; đầu tư các công trình nối mạng cấp nước liên xã.

Định hình không gian phát triển: Theo quy hoạch tỉnh Bình Phước đã được phê duyệt, thành phố Đồng Xoài là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và quốc phòng - an ninh của tỉnh. Tỉnh sẽ tổ chức hoạt động kinh tế - xã hội theo 3 vùng phát triển. Phía Nam gồm thành phố Đồng Xoài, thị xã Chơn Thành và huyện Đồng Phú. Đây là trung tâm kinh tế, công nghiệp - đô thị - dịch vụ và là tam giác phát triển của tỉnh. Vùng phía Tây gồm thị xã Bình Long, huyện Hớn Quản và Lộc Ninh với trung tâm phát triển là thị xã Bình Long. Vùng phía Đông Bắc gồm thị xã Phước Long, các huyện Bù Gia Mập, Bù Đốp, Phú Riềng và Bù Đăng với trung tâm phát triển là thị xã Phước Long. 3 trục động lực tăng trưởng, gồm: Trục Chơn Thành - Bù Đăng, trọng tâm là quốc lộ 14, cao tốc Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước) và đường phía Đông Nam quốc lộ 14. Trục Chơn Thành - Lộc Ninh: Phát triển công nghiệp gắn với quốc lộ 13 và cao tốc TP. Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành, kết nối lên Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư. Trục trung tâm Đồng Phú - Phước Long: Phát triển kinh tế gắn với ĐT741, kết nối thị xã Phước Long, huyện Phú Riềng với quốc lộ 14 và cao tốc TP. Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành.

Đưa quy hoạch vào thực tiễn: Quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được thiết lập trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên của tỉnh với 6.873,56km^2; phù hợp với định hướng, tầm nhìn phát triển đất nước.

Hiện nay, Bình Phước đã ban hành danh mục các dự án ưu tiên, chính sách ưu đãi đầu tư, đẩy mạnh huy động vốn từ các tập đoàn kinh tế

lớn. Để quy hoạch thực sự mang lại hiệu quả, Bình Phước tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình hợp tác với các địa phương đã ký kết, đồng thời mở rộng hợp tác với các địa phương khác trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng, cùng có lợi và theo đúng pháp luật nhằm hình thành và phát triển mối quan hệ lâu dài, bền vững.

Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực. Chú trọng phát hiện, bồi dưỡng, phát huy nhân tài, đào tạo nhân lực cho phát triển kinh tế tri thức; kết hợp giữa đào tạo, phát triển nguồn nhân lực tại địa phương với thu hút lực lượng lao động chất lượng cao từ bên ngoài.

Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ gắn với sản xuất, kinh doanh sản phẩm chủ lực để nâng cao năng suất, chất lượng. Thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung và xây dựng mới quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch sử dụng đất cấp huyện và các quy hoạch khác theo quy định, đảm bảo đồng bộ. Triển khai xây dựng kế hoạch hành động và thường xuyên cập nhật, cụ thể hóa các nội dung quy hoạch thành các kế hoạch 5 năm, hằng năm, các chương trình phát triển trọng điểm, các dự án cụ thể để triển khai thực hiện quy hoạch tỉnh.

Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Trần Tuệ Hiền cho biết, thời gian tới, tỉnh sẽ tập trung nguồn lực đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, đặc biệt là các dự án giao thông trọng điểm. Đầu tư mở rộng các khu công nghiệp tập trung; ưu tiên thu hút theo cụm ngành công nghiệp phù hợp. Chú trọng đầu tư phát triển các cơ sở đào tạo nghề, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Tăng cường hợp tác, liên kết vùng bên cạnh tăng cường các hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế.

Quy hoạch được thông qua có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, nhất là với tỉnh còn nhiều dư địa phát triển như Bình Phước. Quy hoạch đi vào thực tiễn sẽ góp phần phát huy, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế, tạo đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời hiện thực hóa các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đã đề ra.

Minh Nhâm - Minh Luận

BÌNH PHƯỚC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN

Vừa qua (ngày 9/5/2024), Bộ Chính trị đã ban hành Quy định số 144-QĐ/TW Quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên giai đoạn mới. Theo đó, chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên giai đoạn mới, gồm 05 nhóm: (1) yêu nước, tôn trọng Nhân dân, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc với các tiêu chuẩn. (2) bản lĩnh, đổi mới, sáng tạo, hội nhập. (3) cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. (4) đoàn kết, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm. (5) gương mẫu, khiêm tốn, tu dưỡng rèn luyện, học tập suốt đời.

Để nêu cao tinh thần trách nhiệm, thực hiện nghiêm Quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới. Ngày 21/11/2024, UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai đến các cơ quan, đơn vị, địa phương; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên nâng cao nhận thức, đề cao trách nhiệm, ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu các cấp trong giai đoạn mới.

UBND tỉnh yêu cầu các đơn vị, địa phương tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền trong triển khai, thực hiện chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục chỉ đạo tổ chức, quán triệt sâu sắc nội dung Quy định số 144-QĐ/TW của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 159-HD/BTGTW ngày 03/7/2024 của Ban Tuyên giáo Trung ương về thực hiện Quy chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới và Kế hoạch số 296-KH/TU ngày 07/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đến 100% cán bộ, đảng viên và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới. Rà soát, bổ sung, xây dựng, hoàn thiện chuẩn mực

đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ cho cán bộ, đảng viên; cụ thể hóa tiêu chí của các chuẩn mực phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng ngành nghề, lĩnh vực, từng cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm thống nhất với các chuẩn mực nêu trong Quy định số 144-QĐ/TW của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 159-HD/BTGTW của Ban Tuyên giáo Trung ương. Thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, đảng viên tự giác học tập, phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện "tự soi", "tự sửa", từng cá nhân có bản cam kết thực hành làm theo các tiêu chí trong Quy định số 144-QĐ/TW của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 159-HD/BTGTW của Ban Tuyên giáo Trung ương. Cấp ủy các cấp đưa nội dung này vào sinh hoạt chi bộ định kỳ, sinh hoạt chuyên đề. Kết hợp chặt chẽ việc triển khai thực hiện Quy định với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các nghị quyết, kết luận của Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; các quy định của Đảng về nêu gương và những điều đảng viên không được làm.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định số 144-QĐ/TW của Bộ Chính trị. Đưa nội dung kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định số 144-QĐ/TW của Bộ Chính trị vào chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp ủy, tổ chức Đảng. Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan báo chí và Nhân dân đối với việc thực hiện Quy định số 144-QĐ/TW của Bộ Chính trị của tổ chức Đảng, cơ quan, đơn vị và của cán bộ, đảng viên. Định kỳ sơ kết, tổng kết việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai, thực hiện Quy định số 144-QĐ/TW của Bộ Chính trị. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tấm gương điển hình tiêu biểu trong thực hiện chuẩn mực đạo đức cách mạng, gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nghiêm khắc chấn chỉnh và xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân không thực hiện hoặc thực hiện không đúng Quy định số 144-QĐ/TW của Bộ Chính trị. Đưa việc thực hiện Quy định số 144-QĐ/TW của

(Xem tiếp trang 43)

TIN TRONG NƯỚC

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025

Quốc hội ban hành Nghị quyết số 158/2024/QH15 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, trong đó có một số nội dung chủ yếu sau:

Mục tiêu tổng quát: Năm 2025 là năm tăng tốc, bứt phá, về đích; phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025. Tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng trên cơ sở giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Tập trung cao độ hơn nữa cho bổ sung, hoàn thiện, tháo gỡ vướng mắc trong hệ thống pháp luật, hoàn thành về cơ bản việc xử lý những bất cập, tồn đọng, vướng mắc liên quan đến thể chế và tổ chức thực hiện kéo dài, đáp ứng tốt nhất cho yêu cầu đổi mới sáng tạo, tạo đột phá phát triển đất nước trong tình hình mới. Thực hiện cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực thực chất, hiệu quả gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, khả năng chống chịu và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Đẩy nhanh tiến độ, bảo đảm chất lượng, sớm hoàn thành các công trình, dự án hạ tầng chiến lược, quan trọng quốc gia, khai thác hiệu quả không gian phát triển mới. Chú trọng xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là cho những ngành, lĩnh vực ưu tiên, mới nổi; thúc đẩy mạnh mẽ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn gắn với bảo đảm an ninh, an toàn để thúc đẩy phát triển. Phát triển văn hoá, xã hội gắn kết chặt chẽ, hài hoà với phát triển kinh tế; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, cải thiện đời sống nhân dân. Đẩy mạnh hơn nữa cắt giảm thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tăng cường phân cấp, phân quyền thực chất, hiệu quả; tiếp tục hoàn thiện, sắp xếp lại tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động

hiệu lực, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nhưng không làm ảnh hưởng, cản trở mà là để thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, không hình sự hoá các quan hệ kinh tế và dân sự; đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Làm tốt hơn nữa công tác truyền thông chính sách, thông tin, tuyên truyền với tinh thần lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội. Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế; nâng cao uy tín, vị thế nước ta trên trường quốc tế.

Một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:

- Có giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt để tháo gỡ thể chế, khắc phục điểm nghẽn; đẩy mạnh hơn nữa việc rà soát, bổ sung, hoàn thiện thể chế, pháp luật, cơ chế, chính sách gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thực hiện pháp luật; tập trung cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính, quy định kinh doanh, tạo thuận lợi, tiết giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp.

- Ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, hỗ trợ sản xuất kinh doanh đồng thời giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền cho địa phương, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; đẩy mạnh hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực và phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi.

- Tập trung các nguồn lực, nhất là nguồn lực tài chính để hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, hiện đại, ưu tiên công trình hạ tầng giao thông trọng điểm, quan trọng quốc gia, hệ thống đường bộ cao tốc, đường sắt tốc độ cao, các dự án có tính

liên vùng và hạ tầng đô thị lớn, hạ tầng chuyển đổi số; kết nối hệ thống cao tốc với sân bay, cảng biển và triển khai hệ thống đường sắt tốc độ cao, đường sắt đô thị.

- Tập trung thực hiện cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực và trong nội ngành gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, tính tự chủ, khả năng thích ứng và sức chống chịu của nền kinh tế.

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phong trào khởi nghiệp, sáng tạo.

- Thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe Nhân dân; đầu tư phát triển công nghiệp văn hóa.

- Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường.

- Tăng cường liên kết vùng, thực hiện hiệu quả quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh; đẩy nhanh tốc độ, nâng cao chất lượng đô thị hoá và kinh tế đô thị.

- Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

- Đẩy mạnh triển khai đồng bộ, hiệu quả, toàn diện công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và tạo điều kiện thuận lợi, thu hút các nguồn lực để phục vụ phát triển đất nước, củng cố và nâng cao uy tín, vị thế quốc tế của Việt Nam.

- Chủ động hơn nữa công tác thông tin, tuyên truyền, tạo động lực, truyền cảm hứng, khuyến khích đổi mới sáng tạo; nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội.

Nguồn: ***BTGTW***

TIN HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM SINGAPORE VÀ NHẬT BẢN CỦA CHỦ TỊCH QUỐC HỘI TRẦN THANH MẪN

Từ ngày 01 - 07/12/2024, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn và Phu nhân cùng Đoàn đại biểu cấp cao Quốc hội Việt Nam thăm chính thức Singapore và Nhật Bản.

Trong khuôn khổ chuyến thăm, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn đã hội kiến Tổng thống Singapore Tharman Shanmugaratnam, Thủ tướng Singapore Lawrence Wong, hội đàm với Chủ tịch Quốc hội Singapore Seah Kian Peng. Tại các cuộc hội đàm, hội kiến, lãnh đạo hai nước khẳng định quan hệ Việt Nam -Singapore không ngừng phát triển, đạt nhiều dấu mốc quan trọng trên tất cả các lĩnh vực; nhất trí thời gian tới, hai bên sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ, sớm đưa quan hệ hai nước lên tầm cao mới; đồng thời tiếp tục triển khai hiệu quả Thỏa thuận hợp tác giữa Quốc hội hai nước; tăng cường trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm của mỗi nước về hoàn thiện thể chế, chính sách, hệ thống pháp luật, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, mở rộng quan hệ đối ngoại và nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế; triển khai các hoạt động hợp tác giữa các ủy ban, cơ quan của Quốc hội, giữa các nghị sỹ hai nước. Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn đề nghị phía Singapore quan tâm, có các chính sách tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư Việt Nam và người Việt Nam tại Singapore sinh sống, làm việc và học tập thuận lợi, góp phần phát triển quan hệ hai nước cũng như đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của Singapore.

Trong trao đổi, tiếp xúc với Lãnh đạo cấp cao Nhật Bản , Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn nhất trí tăng cường trao đổi, tiếp xúc giữa các nghị sĩ, nhất là nghị sỹ trẻ và nữ nghị sỹ của hai nước; phát huy hơn nữa vai trò cầu nối quan trọng của Liên minh Nghị sỹ hữu nghị trong việc thúc đẩy giao lưu nhân dân, hợp tác doanh nghiệp và hợp tác giữa các địa phương; tiếp tục thúc đẩy trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm giữa các

Ủy ban chuyên môn; phối hợp hoàn thiện thể chế, chính sách, xây dựng hành lang pháp lý hỗ trợ doanh nghiệp hai nước mở rộng hợp tác, đầu tư tại mỗi nước. Trong chuyến thăm, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn và Chủ tịch Thượng viện Sekiguchi Masakazu đã ký Thỏa thuận hợp tác giữa Quốc hội Việt Nam và Thượng viện Nhật Bản. Đây là tiền đề quan trọng để thúc đẩy quan hệ giữa hai cơ quan lập pháp lên tầm cao mới trong những năm tới. Với những tiềm năng, lợi thế sẵn có, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn đề nghị Nhật Bản tiếp tục triển khai hiệu quả vốn ODA thế hệ mới có tính ưu đãi cao, thủ tục đơn giản, linh hoạt cho các dự án phát triển hạ tầng của Việt Nam, đồng thời khẳng định Quốc hội Việt Nam đang từng bước hoàn thiện hành lang pháp lý thuận lợi, cải thiện môi trường đầu tư, giúp các doanh nghiệp nước ngoài, trong đó có doanh nghiệp Nhật Bản tăng cường đầu tư ổn định, lâu dài tại Việt Nam.

Kết quả chuyến thăm chính thức Singapore và Nhật Bản của Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, góp phần thúc đẩy quan hệ hợp tác trên kênh nghị viện giữa Quốc hội Việt Nam với Quốc hội Singapore, Nghị viện Nhật Bản đi vào thực chất và bền vững, qua đó góp phần thúc đẩy quan hệ Đối tác Chiến lược Việt Nam - Singapore, cụ thể hóa nội hàm quan hệ Đối tác Chiến lược toàn diện Việt Nam - Nhật Bản, củng cố quan hệ hữu nghị, hợp tác hiệu quả, thực chất giữa Việt Nam với Singapore, Nhật Bản trên tất cả các lĩnh vực. *Nguồn:* ***BTGTW***

VỀ TÌNH HÌNH SYRIA GẦN ĐÂY

Từ cuối tháng 11 đến đầu tháng 12/2024, tình hình xung đột tại Syria liên tục leo thang. Ngày 08/12/2024, phiến quân Syria đã lật đổ chính quyền của Tổng thống Bashar al-Assad sau một cuộc tấn công chớp nhoáng chỉ kéo dài hai tuần.

Vào cuối tháng 11, các nhóm phiến quân, dẫn đầu bởi Hayat Tahrir al-Sham (HTS), đã mở rộng tấn công, giành quyền kiểm soát một số khu vực tại Aleppo và tỉnh Idlib, Syria. Tổ chức Hayat Tahrir al-Sham (HTS) là lực lượng nòng cốt trong cuộc chiến

chống lại Chính quyền Syria. Tình hình trở nên căng thẳng khi các nhóm phiến quân tiếp tục tiến sâu vào khu vực này. Nga và Iran đồng thời đẩy mạnh hỗ trợ quân sự và ngoại giao để duy trì quyền kiểm soát của chính phủ của Tổng thống Assad. Tuy nhiên, dưới tác động của cuộc xung đột Ukraine cũng như tình hình xung đột tại dải Gaza, tình hình tại Syria liên tục diễn biến xấu. Tổng thống Bashar al-Assad bị liên minh các lực lượng đối lập Hồi giáo lật đổ. Ông Assad rời bỏ đất nước và sang tị nạn tại Nga sau khi nhóm Hayat Tahrir al-Sham (HTS) tiến hành tấn công chớp nhoáng, giành thắng lợi nhanh chóng trước quân đội Syria.

Diễn biến ở Syria khiến các nước Ả Rập bất ngờ và làm dấy lên lo ngại về làn sóng bất ổn mới trong khu vực. Ngoại trưởng của 5 quốc gia Ả Rập bao gồm Ai Cập, Qatar, Jordan, Iraq và Saudi Arabia, và những người đồng cấp Nga, Thổ Nhĩ Kỳ và Iran ngày 07/12/2024 đã có cuộc họp tại Doha (Qatar) nhằm tìm kiếm một giải pháp chính trị cho cuộc khủng hoảng. Trong bối cảnh lực lượng đối lập Syria giành quyền kiểm soát thủ đô Damascus, nhiều quốc gia cho biết đang theo dõi sát tình hình nước này. Nga bày tỏ quan ngại sâu sắc về tình hình tại Syria, đồng thời cho biết đang theo dõi sát các diễn biến tại Trung Đông. Nga hối thúc tất cả các bên kiềm chế, tránh sử dụng vũ lực và giải quyết mọi vấn đề liên quan đến chuyển giao quyền lực thông qua các biện pháp hòa bình. Trung Quốc bày tỏ hi vọng tình hình tại Syria sớm ổn định trở lại, đồng thời tích cực hỗ trợ những công dân Trung Quốc có nguyện vọng rời khỏi Syria được an toàn và duy trì liên lạc với các công dân vẫn ở lại đất nước này. Ngày 09/12/2024, Tổng thống Mỹ Joe Biden đã có bài phát biểu nhấn mạnh Tổng thống Syria Bashar al-Assad phải chịu trách nhiệm về tình hình hiện nay và nhấn mạnh Hoa Kỳ sẽ hợp tác với tất cả các nhóm Syria, bao gồm cả trong quá trình do Liên hợp quốc dẫn đầu, để thiết lập một quá trình chuyển đổi từ chính quyền Assad sang

một Syria độc lập, có chủ quyền và một hiến pháp mới. Trước đó, Tổng Thư ký Liên hợp quốc Antonio Guterres cho rằng cần nhiều nỗ lực tại Syria để đảm bảo quá trình chuyển giao quyền lực trật tự sau 14 năm nội chiến.

Ngày 09/12/2024, Quốc hội Syria ra tuyên bố ủng hộ nguyện vọng của người dân về việc xây dựng một đất nước mới. Đến ngày 10/12/2024, Israel đã phát động một chiến dịch không kích quy mô lớn, nhằm vào các mục tiêu quân sự trên khắp Syria. Thủ tướng Israel Benjamin Netanyahu khẳng định các cuộc không kích nhằm tiêu diệt năng lực quân sự còn lại của chính quyền Tổng thống Bashar al-Assad và ngăn chặn việc vũ khí rơi vào tay các phần tử khủng bố. Diễn biến tình hình tại Syria là đột biến mới nhất về chính trị an ninh ở khu vực Trung Đông, tác động mạnh mẽ đến chiều hướng xung đột tại khu vực này. *Nguồn:* ***BTGTW***

BÌNH PHƯỚC TRIỂN KHAI...

(Tiếp theo trang 36)

Bộ Chính trị cùng với các nọi dung về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, các quy định của Đảng về nêu gương là một trong những tiêu chí đánh giá, phân loại tổ chức đảng, đảng viên, bình xét, đánh giá thi đua cuối năm của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương.

Qua đó, UBND tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với việc thực hiện các quy định của Đảng về nêu gương, bám sát Quy định số 144-QĐ/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 296-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và nội dung của kế hoạch này thực hiện phù hợp với nhiệm vụ chính trị tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. ***Kim Dung*** *(TH)*

VĂN BẢN MỚI

CÔNG VĂN SỐ 03-CV/BCĐ VỀ TIẾP TỤC TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ BAN CHỈ ĐẠO TỔNG KẾT NGHỊ QUYẾT SỐ 18

Để triển khai đồng bộ, hiệu quả, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả, không để gián đoạn công việc khi có Nghị quyết (Kết luận) của Trung ương, gắn với thời gian tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030. Thường trực Ban Chỉ đạo đề nghị các đồng chí Thành viên Ban Chỉ đạo, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan khẩn trương thực hiện các nội dung sau đây:

Ban Tổ chức Tỉnh ủy chỉ đạo xây dựng các Đề án và các nhiệm vụ:

Kết thúc hoạt động: (1) Các Đảng đoàn, các Ban cán sự đảng cấp tỉnh. (2) Đảng bộ Khối cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh: Chuyển giao các tổ chức cơ sở đảng về đảng bộ mới và về địa phương nơi doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn. (3) Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh: Chuyển chức năng, nhiệm vụ và biên chế về Bệnh viện Đa Khoa tỉnh, Sở Y tế, Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

Thành lập các Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy: (1) Thành lập Đảng bộ cơ quan Đảng, Hội đồng nhân dân, Mặt trận, đoàn thể, tư pháp cấp tỉnh. (2) Thành lập Đảng bộ Chính quyền cấp tỉnh.

Xây dựng dự thảo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác và quy chế làm việc của 02 Đảng bộ mới (sau khi Ban Bí thư ban hành Quy định). Triển khai, thực hiện nhiệm vụ tại Mục 4, Kết luận số 02-KL/BCĐ ngày 13/12/2024 của Ban Chỉ đạo. Tổng hợp các nội dung trình Ban Chỉ đạo, Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trước ngày 20/01/2025.

Các sở, ngành và các cơ quan, đơn vị thực hiện:

Xây dựng các Đề án hợp nhất các sở: (1) Hợp nhất Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính (giao thành viên Ban Chỉ đạo, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì). (2) Hợp nhất Sở Giao thông vận tải và

Sở Xây dựng (giao thành viên Ban Chỉ đạo, Giám đốc Sở Giao thông vận tải chủ trì). (3) Hợp nhất Sở Tài nguyên & Môi trường và Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn (giao thành viên Ban Chỉ đạo, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì). (4) Hợp nhất Sở Thông tin & Truyền thông và Sở Khoa học & Công nghệ (giao thành viên Ban Chỉ đạo, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì). (5) Hợp nhất Sở Lao động - Thương binh & Xã hội và Sở Nội vụ thành Sở Nội vụ và Lao động (sau khi chuyển một số chức năng sang Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Ban Dân tộc). Giao thành viên Ban Chỉ đạo, Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì).

Xây dựng Đề án sắp xếp lại tổ chức bộ máy các đơn vị (sau khi tiếp nhận thêm chức năng và biên chế từ các đơn vị chuyển sang): (1) Ban Dân tộc: Tiếp nhận Ban Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ và tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ về giảm nghèo từ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. (2) Sở Giáo dục và Đào tạo: Tiếp nhận chức năng quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp từ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. (3) Sở Y tế: Chủ động phối hợp với Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh, Ban Tổ chức Tỉnh ủy trong việc tiếp nhận một số nhiệm vụ của Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh (khi kết thúc hoạt động Ban này); đồng thời, tiếp nhận chức năng quản lý nhà nước về: bảo trợ xã hội; trẻ em; phòng, chống tệ nạn xã hội từ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển sang.

Các sở, ngành liên quan xây dựng phương án sắp xếp tài chính, tài sản của các đơn vị khối Nhà nước sau khi kết thúc hoạt động, hợp nhất. Đồng thời, tùy theo khả năng ngân sách của tỉnh tham mưu xây dựng chính sách hỗ trợ CBCCVC và NLĐ thuộc diện dôi dư sau sắp xếp tổ chức bộ máy (ngoài chính sách của Trung ương).

Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố chủ động xây dựng Đề án sắp xếp tổ chức, bộ máy các phòng, ban trực thuộc theo định hướng của Ban Chỉ đạo tỉnh.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Chủ động phối hợp chuyển

các chức năng, nhiệm vụ cụ thể và biên chế về Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Ban Dân tộc.

Sở Nội vụ: Chủ động đôn đốc, phối hợp với các Thành viên Ban Chỉ đạo thuộc các sở, ngành, đơn vị có liên quan khối Nhà nước triển khai, thực hiện đảm bảo nội dung, tiến độ. Tổng hợp, xây dựng tờ trình chung xin chủ trương đối với các Đề án của các cơ quan, đơn vị thuộc khối Nhà nước tham mưu đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh, Phó Ban Chỉ chỉ đạo trình Ban Chỉ đạo, Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trước ngày 15/01/2025.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy: Xây dựng Đề án hợp nhất Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Ban Dân vận Tỉnh ủy. Xây dựng dự thảo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác của cơ quan, đơn vị mới.

Tỉnh Đoàn: Chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh xây dựng Đề án tiếp nhận tổ chức Đoàn thanh niên của Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh và thực hiện việc sắp xếp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

LĐLĐ tỉnh: Xây dựng Đề án giải thể các công đoàn ngành, tương đương và thành lập Công đoàn khối Đảng, Công đoàn khối chính quyền trực thuộc LĐLĐ tỉnh (theo Công số 316-CV/ĐĐTLĐ của Đảng đoàn Tổng LĐLĐ Việt Nam ngày 10/12/2024).

Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh: Chủ động phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy xây dựng Đề án thành lập 02 Đảng bộ mới và xây dựng dự thảo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác của 02 Đảng bộ mới.

Văn phòng Tỉnh ủy: Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng phương án xử lý tài chính, tài sản của các đơn vị khối Đảng sau khi kết thúc hoạt động, hợp nhất.

Các huyện, thị, thành ủy trực thuộc Tỉnh ủy: Xây dựng Đề án hợp nhất Ban Tuyên giáo và Ban Dân vận cấp ủy cấp huyện. Xây dựng dự thảo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ

máy, mối quan hệ công tác của đơn vị mới. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng Đề án sắp xếp, hợp nhất, điều chuyển chức năng, nhiệm vụ hoặc kết thúc hoạt động các phòng, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

* Về xây dựng Đề án

- Khi xây dựng Đề án phải đồng thời xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác của đơn vị mới, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt 01 lần.

- Nội dung Đề án phải nêu rõ chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy gồm bao nhiêu phòng, ban, đơn vị trực thuộc,... bao nhiêu biên chế; giảm bao nhiêu đầu mối bên trong, bao nhiêu biên chế, lộ trình tinh giản biên chế trong thời hạn 05 năm (kể từ ngày cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án).

- Thực hiện rà soát, bố trí, sắp xếp CBCCVC và người làm việc theo chế độ HĐLĐ khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính theo Công văn số 7968/BNV-CCVC ngày 08/12/2024 của Bộ Nội vụ.

* Thẩm quyền ký, ban hành Đề án

- Đối với cấp tỉnh: Các Đề án thuộc khối Đảng: Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt (riêng 02 Đề án thành lập 02 Đảng bộ mới thông qua Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh). Các Đề án thuộc khối Đoàn thể: Ban Thường vụ các đoàn thể phê duyệt (sau khi có chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy). Các Đề án thuộc khối Nhà nước: Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt (sau khi có chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

- Đối với cấp huyện: Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện phê duyệt đề án hợp nhất Ban Tuyên giáo -Ban Dân vận cấp huyện (sau khi có chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy); Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt đề án hợp nhất, tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện (sau khi có ý kiến của UBND tỉnh và chủ trương của Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện).

Duy Khiêm *(TH nguồn BCĐTK NQ18 tỉnh).*

HỘP THƯ VÀ CHỦ ĐỀ BẢN TIN THÔNG BÁO NỘI BỘ THÁNG 01/2025

*** Hộp thư:** Trong tháng 12, Ban Biên tập đã nhận được tin, bài của các tác giả: Huỳnh Lực, Cẩm Hà, Kim Dung, Minh Nhâm, Minh Luận, Duy Khiêm (Đồng Xoài); ... Xin chân thành cảm ơn và rất mong tiếp tục nhận được sự cộng tác của các cộng tác viên.

*** Chủ đề trọng tâm trong tháng 01/2025**

- Tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh, các sở ngành, địa phương, đơn vị trong tháng 01/2025 và đầu tháng 02/2025... Mừng Đảng mừng Xuân Ất Tỵ năm 2025 và công tác chăm lo Tết cho các gia đình chính sách, người có công, người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội... đón Tết Nguyên Đán Ất Tỵ 2025.

- Tuyên truyền về: Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; các tập thể, cá nhân điển hình, tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Đưa nghị quyết vào cuộc sống. Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể; Hoạt động đối ngoại của Đảng, Nhà nước, của tỉnh Bình Phước; Các chủ trương, chính sách, quy định mới của Đảng, Nhà nước; Phòng, chống dịch dịch bệnh...

***Tin, bài, ảnh xin gửi về:** Gửi file word trực tiếp về số điện thoại zalo 0944.96.1982 (đồng chí Phan Duy Khiêm-Phó Ban Biên tập 2 bản tin) Phòng Thông tin - Tổng hợp, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bình Phước.